



Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể
(832) 451-0591

Phó CT Nội Vụ: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyền
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Võ Tiến Đạt
GX Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể - (281) 827-9571
Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm
Lm. Gioan Trần Đình Khả
Lm. Giuse Phan Đình Lộc
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
Pt. Giuse Lê Văn Rõ
10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm
Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Vincente Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng
8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm
Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
Lm. Đaminh Nguyễn Trinh Quang, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh
12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
4:00pm (English); 6:00pm
Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Lm. Vincente Nguyễn Hoàng, OP.
Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý
6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm
CN: 9:00 am
Lm. Trần Sơn Steven
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật III Thường niên - Năm A, Ngày 25-01-2026

*** Is 8: 23b, 9: 3; * 1Cr 1: 10-13, 17; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu 4: 12-23**

SUY NIỆM LỜI CHÚA

BƯỚC THEO ÁNH SÁNG

Trong những Chúa Nhật vừa qua, chúng ta đã dừng lại ở khái niệm “Ánh Sáng”. Khởi đi từ những chứng từ Cựu Ước, chúng ta đã chiêm ngắm Ánh Sáng là Đức Giêsu Kitô. Khi tuyên xưng Đức Giêsu là “Ánh Sáng bởi Ánh Sáng, Thiên Chúa thật bởi Thiên Chúa thật”, Giáo Hội muốn khẳng định, Đức Giêsu là Con Thiên Chúa, cùng bản thể với Thiên Chúa Cha và từ nơi Chúa Cha mà đến.

Dưới cái nhìn của tác giả Tin Mừng Thánh Matthêu, việc Chúa Giêsu xuất hiện và rao giảng Tin Mừng đã ứng nghiệm lời Ngôn Sứ Isaia của thời Cựu Ước. Qua lời giáo huấn của Chúa Giêsu, “*Toàn dân đi trong tối tăm đã thấy một ánh sáng huy hoàng, những kẻ đang ngồi trong vùng bóng tối của tử thần, nay được ánh sáng bừng lên chiếu rọi*”. Bài đọc I, trích từ sách ngôn sứ Isaia, là bài đọc mà chúng ta đã nghe trong lễ Đêm Giáng Sinh, chính là nguồn mà Thánh Matthêu trích dẫn. Với nét văn chương hùng hồn, trang trọng và gợi hình, đoạn Sách Thánh này là một trong những áng văn chương tuyệt vời của Cựu Ước. Cùng với Thánh Matthêu và cộng đoàn Kitô hữu thời sơ khai, Giáo Hội hôm nay tiếp tục tuyên xưng Đức Giêsu là Ánh Sáng trần gian.

Chúa Giêsu là Ánh Sáng của trí tuệ. Người là sự Khôn Ngoan của Chúa Cha. Đức Khôn Ngoan đã nhập thể làm người. Người đến trần gian để mở trí cho con người của mọi thời đại, giúp họ nhận biết Chúa là Cha của gia đình nhân loại và nhận biết mọi người cùng là anh chị em với nhau. Lời giảng của Chúa Giêsu về đề tài ánh sáng, được chứng minh bằng phép lạ chữa người mù từ khi mới sinh trong Tin Mừng Thánh Gioan đã khẳng định: Chúa Giêsu khai sáng trí tuệ và nhận thức của con người, giúp họ thoát khỏi sự vô tri, đồng thời nhận ra con đường Chân lý và nhờ đó được ơn Cứu độ.

Chúa Giêsu là Ánh Sáng của Lòng Thương Xót của Chúa Cha. Người là gương mặt thương xót của Chúa Cha. Nơi Người, con người cảm nhận được tình thương của Chúa Cha. Tình thương ấy giúp họ vượt lên những chông gai của cuộc sống, để rồi giữa thế gian đầy cam bẫy và khó khăn, họ vẫn tin vào Lòng Thương Xót của Chúa, được tiếp thêm nghị lực siêu nhiên và chỗi dậy sau mỗi lần vấp ngã.

Chúa Giêsu là Ánh Sáng của lòng nhân ái. Giáo huấn của Chúa nhằm giúp con người nhận ra mọi người đều là anh chị em với nhau. Không ai là một hòn đảo. Người ta cũng không thể hiện hữu một mình, nhưng hiện hữu với người khác, nhờ người khác và cho người khác. Chỉ khi đó, cuộc sống mới có ý nghĩa. Giới răn quan trọng nhất mà Chúa Giêsu dạy chúng ta, đó là giới răn yêu thương. Nhờ yêu thương mà cuộc đời này trở nên đẹp đẽ, đáng yêu và đáng sống. Đức yêu thương tô điểm cho cuộc đời này và làm cho nó có ý nghĩa. Thánh Phaolô đã khuyên giáo dân Côrinthô dẹp bỏ những chia rẽ trong nội bộ, kể cả những chia rẽ dựa trên những khái niệm giáo huấn. Quả vậy, vào thời đó, giữa nội bộ cộng đoàn Kitô hữu, có những người nhận mình là môn đệ của Phaolô, người khác lại nói mình thuộc về Kêpha (tức là Phêrô), người khác nữa lại nói mình thuộc Apôlô. Thánh Phaolô đã giải thích để mọi người hiểu: Phaolô, Kêpha hay Apôlô chỉ là những phương tiện để



CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TÔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngòi Lờ)
713-894-7411

ĐẠO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÁO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

.....
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN ĐỘNG BA ĐẠ MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)
281-859-8268

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chung Viện St. Mary
713-686-4345

chuyển tải Thông điệp Tin Mừng của Chúa. Chính Chúa Giêsu mới là Thầy và là Chúa, đồng thời là Đấng đáng cho mọi người tôn thờ.

Thánh Matthêu kể lại việc Chúa Giêsu gọi bốn môn đệ đầu tiên, cũng là hai cặp anh em. Đó là anh em ông Simôn và Anrê; anh em ông Giacôbê và Gioan. Đây là những thành phần trụ cột trong số những Tông Đồ sau này. Họ là những cộng sự viên của Đức Giêsu. Họ đã trung thành cho đến cùng để phụng sự Thầy mình và đã chấp nhận hy sinh mạng sống để làm chứng cho Chúa Giêsu. Theo Thánh Matthêu, hai cặp anh em được kêu gọi đều sẵn sàng và nhiệt tình bước theo Chúa Giêsu. Họ là những người đã bước theo Ánh Sáng và được Ánh Sáng chiếu soi, để rồi đến lượt họ lại trở nên ánh sáng cho trần gian.

.....
Nếu Chúa Giêsu là Ánh Sáng của trí tuệ, tình thương và lòng nhân ái, thì mỗi tín hữu là những người được mời gọi bước theo Ánh Sáng. Hãy đón nhận Ánh Sáng, đồng thời để cho Ánh Sáng chiếu soi, ngõ hầu cuộc đời của mỗi chúng ta trở nên ánh sáng chiếu soi trần gian.

+DTGM. Giuse Vũ Văn Thiên

HÃY HỎI CẢI, VÌ NƯỚC TRỜI ĐÃ GẦN ĐẾN



Chúa Nhật tuần III thường niên - năm A
"Người vào Capharnaum để ứng nghiệm
lời tiên tri Isaia đã tiên báo".
Matthêu 4: 12-23

Bước vào Chúa Nhật thứ III thường niên, chúng ta thấy Chúa Giêsu sau khi chịu Phép Rửa tại sông Giordan, được Gioan giới thiệu cho mọi người biết Người là: "Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian" (Ga 1, 29). Điều các Ngôn Sứ đã báo trước nay được thực hiện: "Tại Galilêa các dân tộc và dân chúng thấy một ánh sáng vĩ đại" (Is 9, 1-4 (Hr 8, 23b - 9, 3). Ánh sáng vĩ đại ấy là ai nếu không phải là Chúa Giêsu. Thật thế, Chúa

Giêsu xuất hiện giữa dân chúng, như ánh bình minh rạng ngời buổi sáng, xua tan bóng tối đêm đen. Dân chúng thấy Ngài như thấy ánh sáng huy hoàng... xuất hiện cho người ngồi trong bóng tối sự chết (x.Mt 12, 16), ánh sáng ấy nay tỏ rạng công khai khi rao giảng: "Hãy hỏi cải, vì nước Trời đã gần đến" (Mt 12, 17).

Ánh sáng ấy là Chúa Giêsu.

Matthêu giải thích, Chúa Giêsu "rời bỏ thành Nadarét, đến ở miền duyên hải, thành Capharnaum, giáp ranh đất Giabulon và Nepthali". Với địa danh chính xác như thế, nhưng mục đích của tác giả không phải là cung cấp cho chúng ta những chỉ dẫn du lịch. Ý tưởng thần học của Matthêu được giải thích ngay: "Để ứng nghiệm lời đã phán bởi miệng Tiên Tri Isaia" (Bài đọc I).

Ứng nghiệm điều gì? Giabulon và Nepthali là hai vùng thuộc miền Bắc lúc ấy đang bị sát nhập vào vương quốc Assyri. Thật là hổ người khi nhớ lại quá khứ thất

Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ô. Nguyễn Văn Thắng	832-661-3076 - thangnguyen031464@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Gioa Kim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đình Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086

(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THÂN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIỄN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhau.org

713-870-8955

bại và bị đuổi ra ngoài. Tuy nhiên, vị Tiên Tri với niềm tin vững mạnh đã tuyên bố: “Dân ngồi trong tối tăm đã thấy ánh sáng huy hoàng”. Nói cách khác, Isaia muốn khơi niềm hy vọng nơi những người tin cậy Chúa, Đấng giải thoát họ, nên ông không ngần ngại nói về ơn cứu rỗi. Đó là sức mạnh của Lời Chúa, Lời thực hiện những gì đã tuyên bố, Isaia gọi lên niềm vui đến từ đức tin: “Dân chúng vui mừng trước nhan Chúa như nhà nông vui mừng trong mùa gặt”. Thánh Vịnh một lần nữa vang lời động viên: “Tôi tin rằng tôi sẽ được nhìn xem những ơn lành của Chúa trong cõi nhân sinh. Hãy chờ đợi Chúa, hãy sống can trường, hãy phấn khởi tâm hồn và chờ đợi Chúa”. Niềm tin này khiến chúng ta vui mừng vì lời hứa của Thiên Chúa được thực hiện: “Chúa là sự sáng và là Đấng cứu độ tôi”. Sự sáng ấy nay cụ thể hóa nơi con người Đức Giêsu Kitô, Thánh Matthêu xác định: Chúa Giêsu lui về Galilêa. Người rời bỏ thành Nadarét, đến ở miền duyên hải, thành Capernaum, giáp ranh đất Giabulon và Nephthali, để ứng nghiệm lời đã phán bởi miệng tiên tri Isaia rằng: “Hỡi đất Giabulon và đất Nephthali, đường dọc theo biên, bên kia sông Giordan, Galilêa của ngoại bang! Dân ngồi trong tối tăm đã thấy ánh sáng huy hoàng; ánh sáng đã xuất hiện cho người ngồi trong bóng sự chết”.

Bước theo Chúa Giêsu cần phải hồi cải.

Ánh bình minh đã ló rạng, từ trên cao chiếu soi dân ngồi trong bóng tối là chính Chúa Giêsu Kitô. Ai bước vào trong ánh sáng ấy cần phải: “Hồi cải” nghĩa là đi từ bóng tối ra ánh sáng, từ tội lỗi sang đời sống là con cái Chúa, từ tuyệt vọng đến hy vọng, từ chán nản đến vui mừng. Và Chúa muốn ánh sáng ấy chiếu soi mọi người; nên Chúa đã chọn các môn đệ như những người phụ tá.

Khi Chúa Giêsu gọi các môn đệ của mình “Hồi cải”. Thánh Phaolô nhắc nhở chúng ta rằng, dù thuộc về Phaolô, Phêrô hay Apôlô cũng chỉ có một Đức Kitô. Mọi con mắt phải hướng về Ngài, chính Ngài cứu chuộc chúng ta. Vì thế, khi gọi các môn đệ, là để các ông trở nên những chứng nhân của Tin Mừng, nên Thánh Phaolô có thể nói: “Đức Kitô không sai tôi đi Rửa Tội, mà là đi rao giảng Tin Mừng, không phải bằng lời nói khôn khéo, kéo Thập Giá của Đức Kitô ra hư không”. Phaolô được chọn, để loan báo một Đấng Cứu Thế bị đóng đinh cho thế gian.

Ngày nay Chúa cũng mời gọi chúng ta mang vào thế giới Sứ Điệp sự thật và tình thương của Ngài. Chúng ta hãy sẵn sàng tham gia vào sứ mạng này và nhất là cầu nguyện xin Chúa đừng để những chia rẽ và tranh chấp giữa các tín hữu Kitô làm lu mờ khả năng chiếu tỏa của Tin Mừng.

Hồi cải để hiệp nhất.

Lời Chúa mời gọi chúng ta: “Hãy hồi cải, vì nước Trời đã gần đến”, vẫn luôn có tính chất thời sự của Tin Mừng. Sự quyết tâm hoán cải, trở về cùng Chúa Kitô là con đường dẫn đưa Giáo Hội đến sự hiệp thông hữu hình trọn vẹn vào thời kỳ Thiên Chúa thiết định. Các cuộc gặp gỡ đại kết trong thời gian gần đây gia tăng trên thế giới là một dấu chỉ chứng tỏ điều đó.

Trước giờ Kinh Truyền Tin trưa Chúa Nhật 23/1/2011, Đức Nguyên Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đưa ra lời kêu gọi sau đây: “Ngày nay cũng vậy, để trở thành dấu chỉ và phương thế kết hiệp sâu xa với Thiên Chúa trong thế giới, các tín hữu Kitô chúng ta phải xây dựng cuộc sống trên 4 cột trụ, đó là: cuộc sống trên nền tảng đức tin của các Tông Đồ được chuyển lại trong Truyền Thống sinh động của Giáo Hội, tình hiệp thông huynh đệ, Thánh Thể và kinh nguyện. Có thể, Giáo Hội mới được kết hiệp bền vững với Chúa Kitô và chu toàn sứ mạng của mình, dù có những chia rẽ như Thánh Phaolô Tông Đồ nói đến: “Hỡi anh em, tôi khuyên nhủ anh em tất cả hãy đồng tâm hiệp ý trong lời nói, để không có sự chia rẽ nơi anh em, nhưng hãy kết hiệp trọn vẹn trong tư tưởng và cảm thức” (1 Cr 1, 10). Thực ra Thánh Tông Đồ đã biết trong cộng đoàn Kitô ở Côrintô, đã nảy sinh những bất thuận và chia rẽ; vì vậy, Ngài nghiêm nghị viết thêm rằng: “Phải chăng Chúa Kitô bị chia rẽ sao?” (1, 13). Ngài quả quyết mọi chia rẽ trong Giáo Hội là làm xúc phạm đến Chúa Kitô, Thủ Lãnh duy nhất và là Chúa, chúng ta luôn luôn có thể tái hiệp nhất, nhờ sức mạnh vô tận của ơn thánh Chúa.

Theo giáo huấn của Thánh Phaolô, chúng ta được mời gọi loại bỏ gương mù chia rẽ nơi chúng ta để mang Sứ Điệp của Chúa Kitô Phục Sinh cho tất cả mọi người. Chúng ta hãy cầu nguyện xin Chúa cho sớm đến ngày Giáo Hội được hoàn toàn hiệp nhất. Amen.

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ



**TÔNG HUẤN DILEXI TE
của Đức Thánh Cha Lêô XIV
gửi tất cả các Kitô hữu
về tình yêu thương người nghèo**

(Tiếp theo BTDL/CN 2 TN)

**CHƯƠNG HAI: THIÊN CHÚA
CHỌN NGƯỜI NGHÈO.**

Sự lựa chọn người nghèo.

16. Thiên Chúa là tình yêu thương xót, và kế hoạch yêu thương của Ngài, được mở ra và hoàn thành trong lịch sử, trên hết là việc Ngài hạ giáng đến giữa chúng ta để giải thoát ta khỏi ách nô lệ, khỏi sự sợ hãi, tội lỗi và quyền lực sự chết. Hưởng nhìn thân phận con người của họ bằng ánh nhìn thương xót và trái tim tràn đầy yêu thương, Ngài đã đoái đến các thụ tạo của Ngài và do đó đã quan tâm đến sự nghèo khó của họ. Chính để chia sẻ những giới hạn và sự mong manh của bản tính con người chúng ta, Ngài đã trở nên nghèo khó và được sinh ra trong xác thịt như chúng ta. Chúng ta nhận biết Ngài trong sự nhỏ bé của một đứa trẻ nằm trong máng cỏ và trong sự si nhục tốt cùng của thập giá, nơi Ngài chia sẻ sự nghèo khó tận cùng của chúng ta, tức là cái chết. Vì vậy, thật dễ hiểu tại sao chúng ta cũng có thể nói trong ý nghĩa thần học về một sự lựa chọn ưu tiên của Thiên Chúa đối với người nghèo, một thành ngữ đã xuất hiện trong bối cảnh châu Mỹ La tinh và nhất là ở Hội Nghị Puebla, nhưng đã được hội nhập chặt chẽ vào các giáo huấn sau này của Giáo Hội.[12] “Sự ưu tiên” này không bao giờ ám chỉ sự loại trừ hay kỳ thị đối với các nhóm khác, điều không thể xảy ra đối với Thiên Chúa. Sự ưu tiên ấy nhằm nhấn mạnh hành động của Thiên Chúa, được thúc đẩy bởi lòng trắc ẩn đối với tình trạng nghèo nàn và yếu đuối của toàn thể nhân loại. Muốn khai mở một vương quốc của công lý, huynh đệ và liên đới, Thiên Chúa dành một chỗ đặc biệt trong trái tim Ngài cho những kẻ bị kỳ thị và áp bức, và Ngài yêu cầu chúng ta, Giáo Hội của Ngài, đưa ra một lựa chọn dứt



khoát và triệt để ủng hộ những người yếu đuối nhất.

17. Chính trong nhãn giới này, chúng ta có thể nhận hiểu nhiều trang Cựu Ước trong đó Thiên Chúa được trình bày như người bạn và Đấng giải phóng người nghèo, Đấng lắng nghe tiếng kêu của người nghèo và can thiệp để giải thoát họ (x. Tv 34, 7). Thiên Chúa, nơi nương náu của người nghèo, tố cáo qua miệng các Ngôn Sứ – ta đặc biệt nhớ đến Amos và Isaia – về những bất công đối với những người yếu đuối nhất, và khuyến dụ Israel đổi mới việc thờ phượng từ bên trong, bởi vì người ta không thể cầu nguyện và dâng lễ tế trong khi đang áp bức những người yếu đuối và nghèo khổ nhất. Ngay từ đầu Kinh Thánh, tình yêu của Thiên Chúa được thể hiện rõ nét qua việc Ngài bảo vệ những kẻ yếu đuối và nghèo khổ, đến mức có thể nói rằng Ngài dành một sự ưu ái đặc biệt cho họ. “Trái tim Thiên Chúa có một chỗ đặc biệt cho người nghèo... Toàn thể lịch sử cứu chuộc chúng ta được đánh dấu bằng sự hiện diện của người nghèo.”[13]

Chúa Giêsu, Đấng Mêsia nghèo.

18. Lịch sử Cựu Ước về tình yêu ưu tiên của Thiên Chúa dành cho người nghèo và việc Ngài sẵn lòng lắng nghe tiếng kêu của họ – mà tôi vừa đề cập ngắn gọn – đã nên trọn nơi Chúa Giêsu thành Nadarét.[14] Nơi cuộc Nhập thể, Người “đã hoàn toàn trút bỏ chính mình, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân” (Pl 2, 7), và trong hình dạng đó, Người đã mang ơn cứu độ đến cho chúng ta. Sự nghèo khó của Người là một sự nghèo khó triệt để, bắt nguồn từ sự mạng mạc khải trọn vẹn tình yêu của Thiên Chúa dành cho chúng ta (x. Ga 1, 18; 1Ga 4, 9). Như Thánh Phaolô diễn tả theo cách ngắn gọn nhưng đầy ấn tượng của Ngài: “Anh em biết rõ ân sủng của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta:

Người vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó vì anh em, để nhờ sự nghèo khó của Người, anh em trở nên giàu có” (2Cr 8, 9).

19. Phúc Âm cho chúng ta thấy rằng sự nghèo khó đã in dấu trong mọi khía cạnh của cuộc đời Chúa Giêsu. Ngay từ khi chào đời, Người đã nếm trải kinh nghiệm cay đắng của việc bị khước từ. Thánh sử Luca kể lại việc Giuse và Maria, sắp sinh con, đã đến Bêlem, và nói thêm một cách chua xót rằng “không có chỗ cho họ trong quán trọ” (Lc 2, 7). Chúa Giêsu sinh ra trong khung cảnh nghèo khó và được đặt nằm trong máng cỏ; rồi sau đó, để cứu Người khỏi bị giết, hai ông bà đã trốn sang Ai cập (x. Mt 2, 13-15). Vào lúc bắt đầu sứ vụ công khai, sau khi rao giảng trong hội đường Nadarét rằng năm hồng ân mang lại niềm vui cho người nghèo đã được ứng nghiệm nơi Người, Chúa Giêsu bị lôi ra khỏi thành (x. Lc 4, 14-30). Người đã chết như một kẻ bị ruồng bỏ, bị dẫn ra khỏi Giêrusalem để chịu đóng đinh (x. Mc 15, 22). Quả thật, đó là cách diễn tả rõ nhất về sự nghèo khó của Chúa Giêsu: Người đã kinh nghiệm cùng một thân phận bị loại trừ mà người nghèo, những người bị xã hội ruồng bỏ phải chịu. Chúa Giêsu là một biểu lộ của *privilegium pauperum* (sự ưu tiên người nghèo). Người tự giới thiệu mình với thế giới không chỉ như một Đấng Mêsia nghèo khổ, mà còn là Đấng Mêsia của người nghèo và cho người nghèo.

20. Có một vài manh mối về vị thế xã hội của Chúa Giêsu. Trước hết, Người làm nghề thợ thủ công hay thợ mộc, *téktōn* (x. Mc 6, 3). Đây là những người kiếm sống bằng lao động chân tay. Không có đất đai, họ bị coi là thấp kém hơn nông dân. Khi Hai nhi Giêsu được Giuse và Maria dâng vào Đền thờ, cha mẹ Người đã dâng một cặp chim gáy hoặc bò cừu (x. Lc 2, 22-24), theo quy định của sách Lêvi (x. 12, 8) thì đó là lễ vật của người nghèo. Một đoạn khá quan trọng trong Phúc Âm kể cho chúng ta nghe về việc Chúa Giêsu, cùng với các môn đệ của mình, đã nhặt bông lúa để ăn khi đi qua cánh đồng (x. Mc 2, 23-28). Chỉ những người nghèo mới được phép mót lúa trên đồng. Hơn nữa, Chúa Giêsu nói về chính mình: “Con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu” (Mt 8, 20; Lc 9, 58). Thực vậy,

Đọc tiếp trang 12 —>



Tiếp kiến chung 7/1/2026

ĐTC Lêô XIV: Công Đồng Vaticanô II là lời mời gọi trở nên chứng nhân can đảm của Công Lý và Hòa Bình

Thư gửi tín hữu Do Thái (13, 7-9):

Anh em hãy nhớ đến những người lãnh đạo đã giảng lời Chúa cho anh em. Hãy nhìn xem cuộc đời họ kết thúc thế nào mà noi theo lòng tin của họ. Đức Giêsu Kitô vẫn là một, hôm qua cũng như hôm nay, và như vậy mãi đến muôn đời. Đừng để cho đủ thứ học thuyết xa lạ mê hoặc anh em.

Bài giáo lý của Đức Thánh Cha.

Anh chị em thân mến! Chào anh chị em và chào mừng tất cả anh chị em!

Sau Năm Thánh, trong đó chúng ta đã cùng nhau suy niệm về các mẫu nhiệm về cuộc đời của Chúa Giêsu, giờ đây chúng ta sẽ bắt đầu một chu kỳ giáo lý mới nói về Công Đồng Vaticanô II và dành để đọc lại các Văn Kiện của Công Đồng. Đây là một cơ hội quý giá để tái khám phá vẻ đẹp và tầm quan trọng của sự kiện này của Giáo Hội. Vào cuối Năm Thánh 2000, Thánh Gioan Phaolô II đã khẳng định: “Tôi cảm thấy, hơn bao giờ hết, bổn phận phải chỉ cho thấy Công Đồng như là ân huệ lớn lao được ban xuống trên Giáo Hội trong thế kỷ XX” (Tông Thư *Novo millennio ineunte*, 57).

Làm quen lại với Công Đồng Vaticanô II.

Cùng với việc kỷ niệm Công Đồng Nixê, trong năm 2025 chúng ta cũng đã kỷ niệm 60 năm Công Đồng Vaticanô II. Dù khoảng cách thời gian giữa chúng ta và sự kiện này không phải là quá dài, nhưng cũng đúng là thế hệ các Giám Mục, thần học gia và tín hữu của thời Công Đồng Vaticanô II ngày nay hầu như không còn nữa. Vì thế, trong khi cảm nhận lời mời gọi đừng để lời Ngôn Sứ của Công Đồng bị quên lãng và tiếp tục tìm kiếm những con đường và cách thức để thực hiện các trực giác của Công Đồng, điều quan trọng là chúng ta cần làm quen lại với Công Đồng một cách trực tiếp, không phải qua việc “nghe kể lại” hay qua những cách diễn giải khác nhau, mà bằng việc đọc lại chính

Trong buổi Tiếp Kiến Chung sáng thứ Tư ngày 7/1/2026, Đức Thánh Cha Lêô XIV đã bắt đầu loạt bài giáo lý mới nói về Công Đồng Vaticanô II và việc suy tư các Văn Kiện của Công Đồng. Ngài nói rằng Công Đồng đã mở đường cho một giai đoạn mới của đời sống Giáo Hội, khi đặt mẫu nhiệm cứu độ và sự hiệp nhất giữa Thiên Chúa và dân Người vào trung tâm. Đồng thời, Công Đồng cũng mở ra cho Giáo Hội con đường đối thoại với những người thiện chí, nhằm xây dựng một thế giới công bằng và huynh đệ hơn.

các Văn Kiện của Công Đồng và suy tư về nội dung của chúng. Thật vậy, đây chính là Huân Quyền vẫn còn là ngôi sao chỉ đường cho hành trình của Giáo Hội hôm nay. Như Đức Biển Đức XVI đã dạy: “Theo thời gian, các Văn Kiện không hề mất đi tính thời sự; những giáo huấn của chúng tỏ ra đặc biệt phù hợp trước những đòi hỏi mới của Giáo Hội và của xã hội toàn cầu hóa ngày nay” (Sứ Điệp đầu tiên sau Thánh Lễ với các Hồng Y cử tri, 20/4/2005).

Công Đồng Vaticanô II: bình minh của một ngày ánh sáng cho toàn thể Giáo Hội.

Khi Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII khai mạc Công Đồng, vào ngày 11 tháng 10 năm 1962, Ngài đã nói về Công Đồng như bình minh của một ngày ánh sáng cho toàn thể Giáo Hội. Công trình của rất nhiều Nghị Phụ được triệu tập, đến từ các Giáo Hội trên khắp các châu lục, thực sự đã mở đường cho một mùa xuân mới của đời sống Giáo Hội. Sau một tiến trình suy tư phong phú về Kinh Thánh, thần học và phụng vụ trong suốt thế kỷ XX, Công Đồng Vaticanô II đã tái khám phá dung mạo của Thiên Chúa như là Người Cha, Đấng trong Đức Kitô kêu gọi chúng ta trở nên con cái của Người; Công Đồng đã nhìn vào Giáo Hội dưới ánh sáng của Đức Kitô, ánh sáng muôn dân, như là mẫu nhiệm hiệp thông và là Bí Tích của sự hiệp nhất giữa Thiên Chúa và dân Người; Công Đồng đã khởi xướng một cuộc cải tổ phụng vụ quan trọng bằng cách đặt mẫu nhiệm cứu độ và sự tham dự tích cực, ý thức của toàn thể Dân Thiên Chúa vào trung tâm. Đồng thời, Công Đồng đã giúp chúng ta cởi mở với thế giới, nhận ra những biến đổi và thách đố của thời đại hiện đại trong đối thoại và trong tinh thần đồng trách nhiệm, như một Giáo Hội mong muốn

mở rộng vòng tay với nhân loại, trở nên tiếng vọng của những niềm hy vọng và lo âu của các dân tộc, và cộng tác vào việc xây dựng một xã hội công bằng và huynh đệ hơn.

Nhờ Công Đồng Vaticanô II, “Giáo Hội trở thành lời nói; Giáo Hội trở thành Sứ Điệp; Giáo Hội trở thành cuộc đối thoại” (Thánh Phaolô VI, Thông Điệp *Ecclesiam suam*, 67), khi dân thần tìm kiếm chân lý qua con đường đại kết, đối thoại liên tôn và đối thoại với tất cả những người thiện chí.

Tiếp tục là những chứng nhân can đảm cho Công Lý và Hòa Bình.

Tinh thần ấy, thái độ nội tâm ấy, cần phải đặc trưng cho đời sống thiêng liêng và hoạt động mục vụ của Giáo Hội, bởi vì chúng ta vẫn còn phải thực hiện cách trọn vẹn hơn cuộc cải tổ Giáo Hội theo chiều kích phụng vụ. Trước những thách đố hiện nay, chúng ta được mời gọi tiếp tục là những người phân định cách cẩn trọng các dấu chỉ thời đại, những người loan báo Tin Mừng cách vui tươi, và những chứng nhân can đảm cho Công Lý và Hòa Bình. Đức Cha Albino Luciani, là Giáo Hoàng Gioan Phaolô I sau này, khi còn là Giám Mục Vittorio Veneto, vào đầu Công Đồng đã viết những lời mang tính Ngôn Sứ: “Như mọi khi, điều cần đạt tới không phải là các tổ chức, phương pháp hay cơ cấu, mà là một sự thánh thiện sâu xa hơn và lan tỏa hơn... Có thể những hoa trái tốt đẹp và phong phú của một Công Đồng sẽ chỉ được thấy sau nhiều thế kỷ, và sẽ chín muồi qua việc kiên trì vượt thắng các xung đột cũng như những hoàn cảnh bất lợi.”^[1] Vì thế, việc tái khám phá Công Đồng, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô khẳng định, giúp chúng ta “trả lại vị trí ưu tiên cho Thiên Chúa, cho điều cốt yếu: cho một

Độc tiếp trang 14 —>



Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN 2 TN)

3. THIÊN CHÚA GẶP GỠ CON NGƯỜI TRONG TÂN ƯỚC.

3.1 Ngôi Lời Thiên Chúa Trong Thân Phận Con Người.

Biên cố Đức Giêsu nhập thể trở thành cuộc gặp gỡ chớp đỉnh và cũng là cuộc gặp gỡ trung tâm trong chương trình mặc khải của Thiên Chúa đối với gia đình nhân loại. Bởi vì, từ đây, Thiên Chúa không còn 'gặp gỡ' con người qua các hình thức thông thường, chẳng hạn như qua thế giới tự nhiên, qua các Sứ Thần, qua các Ngôn Sứ hay qua những người lãnh đạo. Khởi đầu thư gửi tín hữu Do Thái, tác giả viết: *"Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các Ngôn Sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử"* (Dt 1, 1-2). Đây là cuộc gặp gỡ hướng tới việc kiện toàn thánh ý Thiên Chúa đối với con người và muôn vật muôn loài.

Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Luca cho chúng ta biết rằng với lời 'xin vâng' của Đức Maria, Con Thiên Chúa đã trở thành con loài người giữa gia đình nhân loại (Lc 1, 26-38). Đức Maria nhận ra sứ mệnh của mình là cộng tác với chương trình của Thiên Chúa trong việc cứu độ trần gian. Sau biến cố Truyền Tin, Đức Maria đã lên đường gặp gỡ gia đình bà Êlisabét. Khi nghe lời chào của Đức Maria, đứa con trong bụng của bà Êlisabét nhảy lên vui sướng và bà Êlisabét được đầy tràn Thánh Thần (Lc 1, 41). Như vậy, đây không chỉ là sự gặp gỡ giữa hai người phụ nữ mà còn là sự gặp gỡ lần đầu tiên của hai người con vĩ đại nhất trong dòng lịch sử nhân loại, Đức Giêsu và Thánh Gioan Tẩy Giả. Đặc biệt, bà Êlisabét đã nói với Đức Maria những lời vốn không thuộc kinh nghiệm vốn có của bà: *"Em được chúc phúc hơn mọi người phụ nữ, và người con em đang cưu mang cũng được chúc phúc. Bởi đâu tôi được Thân*

ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐƯỜNG GẶP GỠ

WHD (24/12/2025) – Chủ đề bài viết 'Đức Giêsu Kitô – Đường Gặp Gỡ' giúp chúng ta nhận diện rõ nét hơn về sự gặp gỡ vô tiền khoáng hậu giữa Thiên Chúa và gia đình nhân loại. Chủ đề này sẽ được khai triển theo các mục chính như sau: (1) Khái Niệm Gặp Gỡ; (2) Thiên Chúa Gặp Gỡ Con Người Trong Cựu Ước; (3) Thiên Chúa Gặp Gỡ Con Người Trong Tân Ước và (4) Đức Giêsu – Đường Gặp Gỡ.

Mẫu Chúa tôi đến với tôi thế này? Vì này đây, tại tôi vừa nghe tiếng em chào, thì đứa con trong bụng đã nhảy lên vui sướng. Em thật có phúc, vì đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Người đã nói với em" (Lc 1, 42-45). Ở đây, chúng ta nhận ra thời đại của Đấng Mêsia mở ra trang sử mới là Thiên Chúa gặp gỡ con người theo hình thức vượt quá tâm thức của con người.

Trong dịp Gioan Tẩy Giả chịu phép cắt bì, Dacarìa đã cất lên Bài ca 'Chúc Tụng' (Benedictus). Hai câu kết thúc của bài ca này là: *"Thiên Chúa ta đầy lòng trắc ẩn, cho Vàng Đông tự chôn cao với viếng thăm tạ, soi sáng những ai ngồi nơi tăm tối và trong bóng tử thần, dẫn ta bước vào đường nẻo bình an"* (Lc 1, 78-79). Có gì tốt hơn khi 'trời' đến thăm viếng 'đất', 'ánh sáng' thăm viếng 'đêm tối', Thiên Chúa thăm viếng con người? Với quyền năng của mình, Thiên Chúa có thể viếng thăm con người theo cách thức nào đó dễ hiểu và phù hợp với khả năng của con người hơn. Tuy nhiên, Người đã viếng thăm dân Người theo cách thức vượt quá kinh nghiệm, sự nhận thức hay tưởng tượng của con người. Gioan Tẩy Giả trở thành 'tiếng kêu trong hoang địa' để mời gọi mọi người ăn năn thống hối hầu có thể đón nhận Đức Giêsu là 'Vàng Đông', là 'Ánh Sáng' vĩnh hằng, bất biến, chiếu soi vào đêm tối của gia đình nhân loại lỗi lầm.

Trong Bài Giảng Lễ Giáng Sinh (Nửa Đêm) tại Đền Thờ Thánh Phêrô (2007), Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI nói: *"Tại máng cỏ Bêlem, Trời và Đất gặp nhau. Trời đã cúi xuống Đất. Chính vì thế, một ánh sáng từ máng cỏ chiếu tỏa cho muôn thế hệ; và chính vì thế mà niềm vui được bùng cháy từ nơi ấy"*. Thật nghịch lý, Đức Giêsu là Thiên Chúa quyền năng lại gặp gỡ con người, gặp gỡ thế giới thụ tạo nơi máng cỏ chứ không phải là nơi cao sang long lẫy nào đó. Máng cỏ là dụng cụ dành cho súc vật ăn uống, là hình ảnh của sự tầm thường, nghèo khó, lệ thuộc; máng cỏ bảo trước

Đấng Mêsia gặp gỡ những người đau khổ, bé mọn, dễ bị tổn thương hay bị loại trừ; đặc biệt, máng cỏ cũng là nơi đơn hèn, không được quan tâm; máng cỏ là biểu tượng báo trước về căn tính, đời sống và sứ mệnh của Đấng Mêsia hiện tể chính mình để gia đình nhân loại được sống.

Trong thư 101 (*Epistula* 101) gửi linh mục Cledonius để phản bác lạc giáo Apollinarianism, Thánh Gregory thành Nazianzus (khoảng năm 382 sau Công Nguyên) viết: *"Điều gì Người đã không dám nhận thì Người cũng không chữa lành; nhưng điều gì được kết hợp với thân tính của Người, thì điều ấy cũng được cứu độ. Nếu chỉ một nửa con người Adam sa ngã, thì điều Đức Kitô dám nhận và cứu độ cũng chỉ là một nửa; nhưng nếu toàn thể bản tính con người đã sa ngã, thì toàn thể bản tính ấy phải được kết hợp với Đấng đã được sinh ra, để nhờ đó toàn thể được cứu độ."* Đối với thánh nhân, ơn cứu độ được Đức Giêsu thực hiện cho mọi người trong gia đình nhân loại là ơn cứu độ liên quan đến những gì thuộc về con người. Điều này có nghĩa rằng Đức Giêsu đã gặp gỡ tất cả, mang lấy tất cả, cứu độ tất cả và làm cho con người từ 'cũ' trở nên 'mới' như lời của Thánh Phaolô: *"Phàm ai ở trong Đức Kitô đều là thọ tạo mới. Cái cũ đã qua, và cái mới đã có đây rồi"* (2 Cr 5, 17) hay: *"Chúng ta biết rằng con người cũ nơi chúng ta đã bị đóng đinh vào thập giá với Đức Kitô, như vậy, con người do tội lỗi thống trị đã bị hủy diệt, để chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa"* (Rm 6, 6).

Đức Giêsu đến trần gian không chỉ để khôi phục và thăng tiến phẩm giá con người mà còn khôi phục và thăng tiến giá trị của muôn vật muôn loài do Người tác tạo. Cũng trong Bài Giảng Lễ Giáng Sinh (Nửa Đêm), tại Đền Thờ Thánh Phêrô (2007), Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI nói: *"Điều Đức Kitô xây dựng lại không phải là một cung điện trần gian bình thường. Người đến để phục hồi vẻ đẹp và phẩm giá cho công trình sáng tạo,*

cho toàn thể vũ trụ. Đó chính là điều đã khởi sự trong đêm Giáng Sinh và khiến các Thiên Thần hân hoan reo mừng. Trái Đất được tái lập trật tự ngay thẳng khi được mở ra cho Thiên Chúa, khi đón nhận lại ánh sáng chân thật, và trong sự hòa hợp giữa ý muốn con người với ý muốn Thiên Chúa, trong sự hợp nhất giữa cao và sâu, nó hồi sinh về đẹp và phẩm giá nguyên thủy". Như vậy, Đức Giêsu là Đấng Sáng Tạo gặp gỡ thế giới thụ tạo, nhất là Người đã mang lấy những yếu tố thụ tạo. Nhờ chương trình cứu độ nhân loại mà Người thực hiện, muôn vật muôn loài cũng được biến đổi cách trọn vẹn (Kh 21, 1).

Trong Thông điệp về Chúa Thánh Thần 'Dominum et Vivificantem' (Đức Chúa và Đấng Ban Sự Sống, 1986), Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II viết: *"Việc Ngồi Con Thiên Chúa Nhập Thể diễn tả việc kết hợp nên một với Thiên Chúa không chỉ của bản tính nhân loại mà trong chính bản tính nhân loại ấy, theo một nghĩa nào đó, còn bao gồm mọi thực tại thuộc về 'xác phàm': Toàn thể nhân loại, cùng với toàn bộ thế giới hữu hình và vật chất. Như thế, mẫu nhiệm Nhập Thể cũng mang một ý nghĩa vũ trụ, một chiều kích mang tầm mức toàn vũ trụ"* (Pope John Paul II, *Dominum et Vivificantem* 50). Chúng ta biết rằng con người là 'tiểu vũ trụ' (microcosm). Về mặt thể lý, những gì thuộc về con người cũng thuộc về vũ trụ và ngược lại. Đó là lý do tại sao trong 'Bài Ca Mặt Trời', Thánh Phanxicô Atxidi gọi mặt trời, gió, lửa là anh; mặt trăng, nước là chị và trái đất là mẹ. Nói cách khác, muôn vật muôn loài là 'anh chị em' với con người trong gia đình thế giới thụ tạo của Thiên Chúa.

Đức Giêsu đến trần gian không chỉ để ban thêm tri thức về Thiên Chúa hay giải thích những gì thuộc về Thiên Chúa và tương quan giữa Thiên Chúa và con người. Quả thật, Người đến trần gian để cảm thông với con người, đồng hành với con người và hướng dẫn con người. Do đó, Tin Mừng của Người là Tin Mừng Thiên Chúa yêu thương con người như chính Lời Tựa của Thánh Gioan Tông Đồ: *"Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta"* (Ga 1, 14); yêu đến nỗi Thiên Chúa đã ban Con Một của Người để con người không chỉ 'khỏi phải chết' mà còn 'được sống muôn đời' (Ga 3, 16).

Tại Nadarét, Đức Giêsu lớn lên

trong môi trường truyền thống và học hỏi để *"ngày càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta"* (Lc 2, 52). Điều này có nghĩa rằng, trong xã hội Do Thái, Người gặp gỡ và hội nhập các yếu tố cần thiết cho sự trưởng thành về các chiều kích trong đời sống mình. Tác giả thư gửi các tín hữu Do Thái giúp chúng ta hiểu rõ hơn về điều này: *"Dầu là Con Thiên Chúa, Người đã phải trải qua nhiều đau khổ mới học được thể nào là vâng phục; và khi chính bản thân đã tới mức thập toàn, Người trở nên nguồn ơn cứu độ vĩnh cửu cho tất cả những ai từng phục Người"* (Dt 5, 8-9). Kinh nghiệm cuộc sống của những người ở Nadarét cũng là kinh nghiệm cuộc sống của Người. Sự hiểu biết, hội nhập và thực hành các yếu tố trong đời sống xã hội của Người cũng giống như bao người khác thời bấy giờ. Hơn nữa, Người trở nên viên mãn khi là Thượng Tế tối cao và vĩnh cửu hiện tể chính mình cho mọi người trong gia đình nhân loại (Dt 4, 14; Dt 7, 21).

3.2 Đức Giêsu Gặp Gỡ Mọi Người.

Khởi đầu việc loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa, Đức Giêsu đã đến sông Giođan chịu Phép Rửa bởi Gioan Tẩy Giả. Thánh Máthêu trình thuật biến cố này như sau: *"Khi Đức Giêsu chịu Phép Rửa xong, vừa ở dưới nước lên, thì các tầng trời mở ra. Người thấy Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống như chim bồ câu và ngự trên Người. Và có tiếng từ trời phán: Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người"* (Mt 3, 16-17). Mặc dù từ 'Ba Ngôi' không xuất hiện ở đây hay bất cứ ở sách nào của bộ Kinh Thánh, chúng ta hiểu rằng trong biến cố Đức Giêsu chịu Phép Rửa, có sự hiện diện của Chúa Cha và Chúa Thánh Thần. Trong đó, Chúa Thánh Thần được diễn tả qua hình ảnh chim bồ câu và Chúa Cha phán về Đức Giêsu là Con Yêu Dấu của Người. Như vậy, cuộc gặp gỡ gia đình nhân loại cũng là cuộc gặp gỡ của Ba Ngôi Thiên Chúa, trong đó: Chúa Cha khơi nguồn, Chúa Con thực hiện và Chúa Thánh Thần tiếp tục công trình này cho đến tận thế.

Tiếp tục truyền thống Cựu Ước, trong hành trình loan báo Tin Mừng, Đức Giêsu bày tỏ sự hiện diện và hoạt động của Người ở những nơi gắn liền với mây và núi: Người chịu cám dỗ trong hoang địa, đồng thời, quỷ cũng

đem Người lên núi cao để cám dỗ Người về quyền lực và vinh quang trần thế (Mt 4, 1-11); Đức Giêsu công bố và giải thích Tám Mối Phúc trên núi (Mt 5-7); Người lên núi cầu nguyện (Mt 14: 23; Mc 6: 46; Lc 6: 12); tuyên chọn mười hai môn đệ trên núi (Mc 3, 13-19); cho hơn năm ngàn người ăn trên núi (Ga 6, 1-15); chịu đóng đinh và chịu chết trên núi (Mt 27, 33); trao ban sứ mệnh loan báo Tin Mừng cho các môn đệ trên núi (Mt 28, 18-20); từ trên núi, Người chúc lành cho các môn đệ và được đem lên trời (Lc 24, 50-51). Như vậy, núi là biểu tượng của sự gặp gỡ của Thiên Chúa với con người, thương giới với hạ giới, nơi trời đất giao hòa và cũng là nơi Thiên Chúa biểu lộ thánh ý Người.

Buổi đầu loan báo Tin Mừng, Đức Giêsu gặp gỡ những người ở Nadarét, quê hương Người. Ban đầu họ chăm chú lắng nghe và ngạc nhiên về Người. Sau đó, những đòi hỏi của họ không được đáp ứng, họ định ra tay hại Người nhưng Người đã rời đi (Lc 4, 28-30). Thánh Máthêu trình thuật rõ hơn về những điều xảy ra ở Nadarét khi Đức Giêsu viếng thăm: *"Ông không phải là con bác thợ sao? Mẹ của ông không phải là bà Maria; anh em của ông không phải là các ông Giacôbê, Giôxép, Simôn và Giuđa sao? Và chị em của ông không phải đều là bà con lối xóm với chúng ta sao? Vậy bởi đâu ông ta được như thế? Và họ vấp ngã vì Người"* (Mt 13, 55-57). Chúng ta thường dựa vào dòng tộc, quá khứ hay truyền thống để đánh giá con người, hiện tượng hay biến cố. Tuy nhiên, điều chúng ta cần quan tâm là 'thực tại đang diễn ra'. Chẳng hạn, thay vì để tâm đến những lời nói, việc làm và lối sống của Đức Giêsu để tin nhận Người thì dân ở Nadarét lại 'lục lọi quá khứ' để 'dán nhãn' cho Đức Giêsu và tìm cách loại trừ Người.

Trong hành trình loan báo Tin Mừng công khai, Đức Giêsu gặp gỡ các kinh sư, những người Phariseu, những người thu thuế, những người tội lỗi, những người đạo đức, những người khỏe mạnh, những người yếu đuối, những người mù lòa, các trẻ em, dân Do Thái, dân ngoại, binh lính Rôma, đại diện chính quyền Rôma. Chúng ta có thể khẳng định rằng Đức Giêsu chủ động gặp gỡ mọi hạng người trong mọi giai tầng xã hội: Từ những người rốt hết đến những kẻ

đứng đầu; từ những người bé mọn đến những kẻ giàu sang; từ những người bị gạt ra bên lề xã hội đến những kẻ đang nắm quyền cai trị. Phản ứng của những người gặp gỡ Đức Giêsu thật đa dạng: Có người nghi ngờ, có người giận ghét, có người tò mò, có người ngạc nhiên, có người sẵn lòng đón nhận và tin tưởng vào Người.

Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Máccô cho chúng ta biết rằng Đức Giêsu gặp gỡ một người mù đang ăn xin ở Giêrikhô tên là Batimê. Anh ta nhận ra Đức Giêsu là Con vua Đavít và cầu xin Người thương xót anh. Trong khi mọi người quát nạt và dận anh im lặng thì anh lại kêu lớn hơn. Đức Giêsu nói với mọi người xung quanh gọi anh tới và anh xin Đức Giêsu chữa mắt cho anh. Đức Giêsu nói: *"Anh hãy đi, lòng tin của anh đã cứu anh!"* (Mc 10, 52). Nhờ kiên trì trong cuộc gặp gỡ Đức Giêsu, Batimê được sáng mắt. Đức tin của anh vốn đã mạnh mẽ lại càng mạnh mẽ hơn. Anh mù nhưng nhận ra Đức Giêsu là Đấng Mêsia, trong khi đó, những người sáng mắt thì không nhận ra. Anh không chỉ nhận ra Đức Giêsu mà còn đáp lại tiếng Người mà không hề lưỡng lự. Như vậy, nhờ đức tin mạnh mẽ, cuộc đời của Batimê được chuyển sang hướng mới, hướng về Đức Giêsu, hướng về sự chữa lành viên mãn.

Sự gặp gỡ giữa người cha nhân hậu và đứa con hoang đàng là một trong những câu chuyện cảm động giúp mọi người nhận ra tầm quan trọng trong cuộc gặp gỡ Thiên Chúa là Cha của mình. Theo trình thuật của câu chuyện: Người cha luôn yêu thương con mình, trong khi đó, người con lại muốn 'tự lực tự cường' với hoài bão rằng rời khỏi tay cha là được tự do hạnh phúc như lòng mong muốn. Tuy nhiên, hậu quả là người con lâm cảnh 'màn trời chiếu đất': Sống trong vùng dân ngoại, phung phí hết tài sản, lao động cực nhọc, đói rách. May thay, người con vẫn còn chút hoài bão và quyết tâm trở về. Thánh Luca trình thuật: *"Bấy giờ anh ta hồi tâm và tự nhủ: Biết bao nhiêu người làm công cho cha ta được cơm dư gạo thừa, mà ta ở đây lại chết đói! Thôi, ta đứng lên, đi về cùng cha và thưa với người: Thưa cha, con thật đắc tội với Trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con cha nữa. Xin coi con như một người làm công cho cha vậy"* (Lc 15, 17-19). Người con chỉ

mong 'có' nhưng khi trở về, người cha đối xử với người con như 'chưa hề có cuộc chia ly'. Với lòng thương xót của người cha, phẩm giá người con không hề mai một. Điều đó được thể hiện qua việc người cha cho người con áo đẹp (phẩm giá được phục hồi), dép tốt (tự do, không còn là nô lệ), nhẫn sang (quyền làm con). Qua câu chuyện này, Đức Giêsu cho mọi người hiểu rằng Thiên Chúa luôn tha thứ, Người không chỉ khôi phục phẩm giá mà còn cho phép con người được sống trong tình yêu vĩnh cửu của Người.

Đức Giêsu đã biến đổi Dakêu từ người 'thấp bé, nhẹ cân' trở thành người 'cao lớn, vĩ đại'. Sự cao lớn, vĩ đại của Dakêu không phải là về mặt sinh học, về mặt thể lý nhưng về mặt tâm linh. Dakêu ý thức về những lầm lỗi của bản thân, ăn năn hối cải, sống đời bác ái, yêu thương và không chán chừ, không hứa suông mà thực hiện lập tức: *"Thưa Ngài, đây phân nửa tài sản của tôi, tôi cho người nghèo; và nếu tôi đã chiếm đoạt của ai cái gì, tôi xin đền gấp bốn"* (Lc 19, 8). Hiệu quả là Dakêu được hưởng ơn cứu độ và phẩm giá của ông được Đức Giêsu khôi phục: *"Hôm nay, ơn cứu độ đã đến cho nhà này, bởi người này cũng là con cháu tổ phụ Apraham. Vì Con Người đến để tìm và cứu những gì đã mất"* (Lc 19, 9-10). Như vậy, Tin Mừng Đức Giêsu là Tin Mừng cho mọi người, nhất là những người biết sống trong tâm tình tạ ơn, khiêm nhường và quan tâm đến anh chị em đồng loại.

Đức Giêsu không chỉ gặp gỡ những người Do Thái mà còn cả 'dân ngoại', những người không cùng văn hóa, truyền thống, tôn giáo. Chẳng hạn, Đức Giêsu tới miền Thập Tỉnh. Người cũng đã tới miền Tia và Xidôn. Cự Uớc đã có những trình thuật về việc dân ở đây thờ các thần của họ, chẳng hạn như: *"Có lời Đức Chúa phán với tôi rằng: Hỡi con người, hãy nói với thủ lãnh của Tia: Chúa Thượng là Đức Chúa phán thế này: Vì người đem lòng tự cao tự đại nên người đã nói: Ta là thần, ta ngự trên ngai các thần, giữa trùng dương. Người chỉ là người, chứ không phải là thần mà lại dám cho mình ngang hàng với thần thánh"* (Ed 28, 1-2). Tia và Xidôn là biểu tượng của việc sùng kính tà thần, kiêu ngạo và tôn thờ vật chất (Is 23, 1-4). Trong Tân Ước, Đức Giêsu nói với những thành thuộc 'Dân Chúa' nhưng không sám hối: *"Khốn*

cho người, hỡi Khoradin! Khốn cho người, hỡi Bétxaida! Vì nếu các phép lạ đã làm nơi các người mà được làm tại Tia và Xidôn, thì từ lâu họ đã mặc áo vải thô, ngồi trên tro tỏ lòng sám hối rồi. Vì thế, trong cuộc Phán Xét, Tia và Xidôn sẽ được xử khoan hồng hơn các người" (Lc 10, 13-14). Đối với Đức Giêsu, điều quan trọng đối với con người không phải là thuộc dân Do Thái hay dân ngoại mà là đón nhận Người và thực thi giáo huấn của Người.

Như bao người Do Thái trưởng thành khác, Đức Giêsu đã đến Đền Thờ và các Hội Đường để gặp gỡ Thiên Chúa. Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Gioan cho chúng ta biết chính Đức Giêsu đã 'thanh tẩy Đền Thờ' bằng cách xua đuổi những người bán chiên, bò, bồ câu và đôi tiền ra khỏi đền thờ (Ga 2, 13-21). Qua trình thuật của Thánh Gioan Tông Đồ, Đức Giêsu dạy mọi người hai bài học quan trọng: (1) Mục đích của Đền Thờ là gặp gỡ Thiên Chúa và (2) chính Đức Giêsu là Đền Thờ (Ga 2, 19-22). Đối với Thánh Phaolô, trên bình diện cá nhân, mỗi người chúng ta cũng là đền thờ của Thiên Chúa (1 Cr 3, 16-17). Trên bình diện tập thể, Giáo Hội cũng là đền thờ của Thiên Chúa trong đó mỗi người là viên đá sống động (Ep 2, 19-22).

Đức Giêsu đã tỏ bày vinh quang của Người trên núi Tabo trước sự hiện diện của ba môn đệ thân tín của Người là Phêrô, Gioan và Giacôbê. Người đã gặp gỡ Chúa Cha và cho các môn đệ 'nếm thử' vinh quang của Người. Như đề cập ở trên, núi là chỗ 'trời cao - đất thấp gặp nhau'. Điều kỳ diệu là biến cố này vừa là cuộc gặp gỡ giữa Chúa Cha với Đức Giêsu, vừa là cuộc gặp gỡ giữa Đức Giêsu với những nhân vật vĩ đại trong lịch sử mặc khải, bởi sự xuất hiện của Môsê (đại diện cho Lê Luật) và Êlia (đại diện cho các Ngôn Sứ). Khi chứng kiến biến cố này, ba môn đệ thân tín của Đức Giêsu vẫn không hiểu toàn bộ những gì xảy ra bởi vì họ nhìn thấy sự biến đổi nơi Đức Giêsu cùng những người hiện diện, tuy nhiên, họ không thể diễn tả biến cố này cách rõ ràng. Đức Giêsu bảo họ đừng kể cho người khác nghe những gì họ chứng kiến cho đến khi 'Con Người' từ cõi chết trỗi dậy (Mt 17, 9). Từ đó, càng ngày họ càng nhận ra rằng 'vinh quang' của Đức Giêsu được thể hiện qua Thập Giá. Quả thật, Biến cố Thập Giá cũng điển

ra trên núi, nhưng không phải là vinh quang như trên núi Tabô ở Galilê mà là ô nhục trên núi Sô (Gôngôtha), tại Giêrusalem, miền Giuđê.

Trình thuật Tin Mừng theo Thánh Gioan cho chúng ta biết Đức Giêsu không chỉ gặp gỡ những người đang sống mà còn gặp gỡ những người đã chết để minh chứng rằng tình yêu của Người chính là tình yêu vĩnh cửu của Thiên Chúa. Chẳng hạn, khi biết tin Ladarô đã chết, Đức Giêsu nói với các môn đệ: "Ladarô, bạn của chúng ta, đang yên giấc; tuy vậy, Thầy đi đánh thức anh ấy dậy" (Ga 11, 11). Thánh Gioan trình thuật: "Đức Giêsu nói về cái chết của anh Ladarô, còn họ tưởng Người nói về giấc ngủ thường" (Ga 11, 13). Khi tới Bêtanیا thì Ladarô đã chôn trong mộ bốn ngày và đã nặng mùi. Đức Giêsu hồi sinh Ladarô trước sự chứng kiến của hai chị em Mác-ta, Maria, các môn đệ Đức Giêsu và nhiều người khác nữa. Tình bạn của Đức Giêsu với những người trong gia đình Mác-ta thật lớn lao bởi vì Người không chỉ quan tâm họ khi đang sống mà cả khi họ đã qua đời. Trong Bữa Ăn Cuối Cùng trước khi bước vào cuộc khổ nạn, Đức Giêsu cho các môn đệ biết rằng Người là Bạn của họ. Đặc biệt, Người cũng giải thích cho họ biết rằng tình yêu cao cả nhất là tình yêu của người hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình (Ga 15, 13). (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN 4 TN)
<3.3 Cao Điểm Của Cuộc Gặp Gỡ>

HỘI NGHỊ BISMEET 2025 VÀ KHÍA CẠNH PHÁP LÝ CỦA AI



(Tiếp theo BTDL/CN 2 TN)

3. Thực thi & Hình phạt.

- Các quốc gia EU thành lập cơ quan giám sát và liên kết với Văn phòng AI Châu Âu (European AI Office) để phối hợp thực thi.

- Hình phạt rất nặng đối với vi phạm nghiêm trọng: có thể lên đến €35 triệu hoặc 7% doanh thu toàn cầu.

F. Khung Quản lý Rủi ro AI (AI Risk Management Framework – AI RMF 1.0).

Khung Quản lý này do Viện Tiêu Chuẩn và Công Nghệ Quốc Gia Hoa Kỳ (NIST) thuộc Bộ Thương Mại Hoa Kỳ xây dựng và phát triển (2023).

Phần cốt lõi của AI RMF cung cấp các kết quả và hành động thúc đẩy đối thoại, hiểu biết và hoạt động quản lý rủi ro AI và phát triển các hệ thống AI đáng tin cậy một cách có trách nhiệm.

Phần cốt lõi này của khung Quản lý Rủi ro AI bao gồm 4 chức năng chính:

1. Govern - Quản trị: xây dựng và duy trì văn hóa quản lý rủi ro.
2. Map - Lập bản đồ: nhận diện

bối cảnh và các rủi ro liên quan đến bối cảnh.

3. Measure - Đo lường: đánh giá, phân tích hoặc theo dõi các rủi ro đã được xác định.

4. Manage - Xử lý: ưu tiên xử lý rủi ro dựa trên tác động dự kiến.

G. Quản trị AI tại Hong Kong.

1. Khung “chắp vá” (Patchwork Framework).

- Hong Kong không có luật AI “cứng” chuyên biệt, cả ở cấp hiến pháp lẫn cấp luật thường.

- Tương tự nhiều khu vực pháp lý khác, Hong Kong sử dụng một khung chắp vá, tận dụng các quy phạm pháp luật, quy định và chuẩn mực hiện có trong các lĩnh vực khác nhau để xử lý hành vi sai phạm liên quan đến AI như gian lận, deepfake, v.v.

- Các quy định này (luật cứng) bao gồm luật bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư (ví dụ: Pháp Lệnh Bảo Vệ Dữ Liệu Cá Nhân, chương 486), luật sở hữu trí tuệ, luật chống phân biệt đối xử, luật cạnh tranh, trách nhiệm sản phẩm và các luật bảo vệ người tiêu dùng khác, cũng như các quyền con người được hiến pháp bảo đảm, bên cạnh luật hình sự, thông luật và luật an ninh quốc gia, khi áp dụng.

- Cũng như nhiều khu vực pháp lý khác, luật mềm được sử dụng thông qua các khung đạo đức và thực hành tốt; các khung này thường phát triển nhanh hơn luật thành văn.

2. Luật mềm về quản trị AI tại Hong Kong.

- Văn phòng Giám Đốc Thông Tin Chính Phủ (OGCIO), nay là Văn

Phòng Chính Sách Số (DPO), đã định hình đáng kể nền tảng luật mềm về quản trị AI tại Hong Kong, đặc biệt liên quan đến các nguyên tắc đạo đức, kiểm soát dựa trên rủi ro và AI tạo sinh.

- Khung Đạo Đức AI trình bày 12 nguyên tắc (2 nguyên tắc “hiệu năng” và 10 nguyên tắc “chung”), áp dụng cho tất cả các dự án AI của chính phủ và được khuyến nghị làm tài liệu tham chiếu cho hệ sinh thái rộng hơn (DPO, 2024: §3.5.1).

- Các nguyên tắc này được chủ ý điều chỉnh cho phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế như các yêu cầu của EU AI Act.

3. Hướng dẫn Kỹ Thuật và Ứng Dụng AI Tạo Sinh (DPO, 2025).

- Cung cấp các quy tắc vận hành thực tiễn cho nhà phát triển, nhà cung cấp dịch vụ và người sử dụng AI tạo sinh.

- Bao gồm phạm vi và giới hạn sử dụng, hệ thống phân loại rủi ro và các nguyên tắc quản trị nhằm giải quyết các vấn đề then chốt của AI.

- Kết hợp với khung nêu trên và Danh Sách Kiểm Tra cho nhân viên năm 2025, các tài liệu này tạo thành khung quản trị AI địa phương hiện hành của Hong Kong, là phần cốt lõi của hệ thống luật mềm.

4. Các cơ quan quản lý.

Do không có quy định AI chuyên biệt, các tổ chức chịu sự giám sát của nhiều cơ quan và tổ chức nhà nước khác nhau, bao gồm:

- Văn phòng Chính Sách Số (DPO).

- Ủy Viên Bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân (PCPD).

- Cục Phát Triển Thương Mại và Kinh Tế.

- Cục Sở Hữu Trí Tuệ

- Cục Dịch Vụ Tài Chính và Ngân Khố

- Ủy Ban Chứng Khoán và Hợp Đồng Tương Lai (SFC).

- Cơ Quan Tiền Tệ Hong Kong (HKMA)

- Cơ Quan Bảo Hiểm

- Cơ Quan Quỹ Hưu Trí Bắt Buộc

- Hội Đồng Báo Cáo và Kiểm Toán Tài Chính (White & Case, 2025)

5. Khung Đạo Đức AI của OG-CIO (Office of the Government Chief Information Officer)

- Văn Phòng Giám Đốc Công Nghệ Thông Tin của Chính Phủ Hong Kong)

a. Các nguyên tắc chung: _____

- Công bằng.
- Đa dạng và bao hàm.
- Giám sát của con người.
- Tính hợp pháp và tuân thủ.
- Quyền riêng tư dữ liệu.
- An toàn.
- Trách nhiệm giải trình.
- AI mang lại lợi ích.
- Hợp tác và cởi mở.
- Bền vững và chuyển đổi công

bang.

b. Các nguyên tắc “hiệu năng”:

- Minh bạch và khả năng diễn giải.
- Độ tin cậy, tính vững chắc và an

H. Một số khu vực pháp lý khác tại Châu Á.

- Tương tự Hong Kong, phần lớn các khu vực pháp lý khác ở Châu Á chưa có Đạo Luật AI chuyên biệt mà chỉ áp dụng cách tiếp cận chấp vá, dù nhiều luật mới đang được chuẩn bị soạn thảo.

- Nhật Bản đã ban hành Đạo Luật Thúc Đẩy Nghiên Cứu, Phát Triển và Ứng Dụng Công Nghệ liên quan đến AI (thường gọi là AI Promotion Act), là một luật khung ưu tiên đổi mới, tập trung vào hỗ trợ R&D (Research and Development: Nghiên Cứu và Phát Triển), sử dụng có trách nhiệm và điều phối, thay vì các kiểm soát tiền kiểm nghiêm ngặt.

- Việc thiếu vắng luật độc lập hoặc luật ngang không phản ánh đầy đủ mức độ kiểm soát AI trên thực tế. Ví dụ, Trung Quốc đại lục có chế độ AI tích hợp theo chiều dọc và mang tính ràng buộc cao nhất trong khu vực; Ấn Độ chưa có luật AI tổng thể nhưng đang tích hợp các quy định AI vào các đạo luật số sắp ban hành; Singapore không có một đạo luật duy nhất nhưng sở hữu một trong những hệ thống luật mềm và luật cứng tinh vi nhất về quản trị AI và an ninh mạng; Indonesia, Singapore và Malaysia – với tư cách thành viên ASEAN – cũng chịu sự định hướng của Khung Quản Trị và Đạo Đức AI Đông Nam Á.

I. Những người dễ bị tổn thương và những nguy cơ mới.

Trong bối cảnh thời đại AI, các khung pháp lý đặc biệt quan tâm đến “các nhóm dễ bị tổn thương” bao gồm:

1. Trẻ em và thanh thiếu niên (cảm hoặc hạn chế nghiêm ngặt AI mang tính thao túng hoặc gây nghiện, bao gồm các “mẫu tối - dark patterns”);

2. Người cao tuổi, đặc biệt là những người phụ thuộc vào sự chăm sóc bằng AI hay robot;

3. Người khuyết tật, đặc biệt là những người phụ thuộc vào giao diện não-máy (BCI);

4. Phụ nữ và bé gái;

5. Cá nhân và cộng đồng có hoàn cảnh khó khăn hoặc thu nhập thấp;

6. Các nhóm thiểu số bị gạt ra bên lề về chủng tộc, sắc tộc, ngôn ngữ, văn hóa hoặc tôn giáo;

7. Người di cư, người tị nạn và người phải di dời;

8. Những người trong các tình trạng dễ bị tổn thương cụ thể (ví dụ: bệnh nặng, việc làm bấp bênh, bồi cảnh xung đột hoặc thảm họa, phụ thuộc vào phúc lợi xã hội).

J. Các mối quan ngại về an ninh mạng AI.

Bối cảnh của những người dễ bị tổn thương đòi hỏi các khung pháp lý cần lưu ý đến những nguy cơ đặc biệt từ AI, ví dụ:

- AI làm gia tăng các mối đe dọa hiện hữu, cho phép các hình thức lừa đảo qua thư điện tử (phishing), lừa đảo xã hội và tạo mã độc hiệu quả hơn, có khả năng né tránh các phương thức phát hiện truyền thống.

- Dữ liệu nhạy cảm có nguy cơ bị lộ hoặc bị sử dụng sai mục đích cao hơn khi được đưa vào các hệ thống AI và các công cụ “AI bóng tối” (shadow AI) không được phê duyệt, thiếu kiểm soát truy cập hoặc cơ chế quản trị phù hợp.

- Bản thân các mô hình AI có thể bị tấn công (ví dụ: đầu độc dữ liệu, đánh cắp mô hình, đầu vào đối kháng), làm suy yếu tính toàn vẹn và độ tin cậy của kết quả đầu ra.

- Các chiến dịch tổng tiền và mã độc tổng tiền có thể được mở rộng quy mô và cá nhân hóa bằng AI, làm gia tăng tác động đối với cơ sở hạ tầng trọng yếu và các dịch vụ thiết yếu.

- Việc sử dụng rộng rãi deepfake và nội dung tổng hợp do AI tạo ra làm xói mòn niềm tin trên không gian mạng và khiến người dùng khó phân biệt thông tin thật với các hình thức lừa đảo.

K. Quan ngại về việc dùng AI để giám sát, lập hồ sơ và kiểm duyệt.

Các khung pháp lý cần đặc biệt xét duyệt các hệ thống AI dùng để giám sát, lập hồ sơ và kiểm duyệt:

- Giám sát hàng loạt công dân thông qua AI nhận diện khuôn mặt,

với hệ thống dữ liệu lớn và cơ sở dữ liệu sinh trắc học, có thể làm tổn hại đến tự do cá nhân và quyền riêng tư.

- Các cơ sở dữ liệu tín dụng xã hội hoặc an ninh vận hành bằng AI có thể làm trầm trọng thêm sự phân biệt đối xử đối với các nhóm vốn đã bị gạt ra bên lề, bao gồm cả các nhóm tôn giáo.

- Kiểm duyệt và lọc nội dung bằng AI trong không gian số có thể ngăn cản người dân tiếp cận thông tin chính xác.

L. Các “lan can an toàn” cho AI (AI Guardrails).

Cần có các “lan can an toàn” cho AI, là các biện pháp bảo vệ nhằm giữ cho hệ thống AI vận hành an toàn, có trách nhiệm và trong các giới hạn được xác định (Krantz & Jonker).

Các loại “lan can an toàn (AI Guardrails)” này bao gồm: an toàn dữ liệu, an toàn mô hình, an toàn ứng dụng và an toàn hạ tầng.

Với sự gia tăng của ‘học tăng cường tự động (RL)’ và các hệ thống AI ‘tác nhân tự động’, sự giám sát của con người trên AI ngày càng trở nên phức tạp hơn:

1. Con người tác động trong vòng lặp hoạt động của AI (Human-in-the-loop - HITL): AI cần có sự phê duyệt hoặc chỉnh sửa của con người trước khi AI có các hành động hoặc quyết định quan trọng.

2. Con người tác động trên vòng lặp hoạt động của AI (Human-on-the-loop - HOTL): AI hoạt động chủ yếu tự động nhưng được giám sát: con người có thể tạm dừng, ghi đè hoặc tắt máy khi xảy ra sự cố bất thường hoặc vi phạm ngưỡng giới hạn.

3. Con người tác động trong vòng lặp huấn luyện AI (Human-in-the-training-loop - HITL): Con người định hình quá trình học tập của AI thông qua sự can thiệp, định hình bằng phản thưởng hoặc phản hồi, như trong ‘Học tăng cường’ có sự can thiệp của con người (Human-Intervention RL) và ‘Học tăng cường’ từ phản hồi của con người (RL from human feedback).

M. Các vụ án tiêu biểu liên quan đến AI.

1. Các vụ án về dữ liệu huấn luyện và bản quyền.

a. Vụ kiện của các tác giả đối với Anthropic (Hoa Kỳ, Bắc California, 2024): Bartz và các nguyên đơn khác đã kiện Anthropic PBC về việc Anthropic sử dụng hàng triệu cuốn sách để huấn luyện mô hình Claude,

với cáo buộc vi phạm bản quyền quy mô lớn. Các vấn đề pháp lý vẫn chưa được giải quyết dứt điểm.

b. Thomson Reuters kiện ROSS Intelligence: Thomson Reuters kiện ROSS vì sử dụng các tiêu đề chú giải của Westlaw để huấn luyện công cụ nghiên cứu pháp lý bằng AI. Tòa án cho rằng việc sử dụng không có giấy phép cấu thành hành vi xâm phạm, nhưng phán quyết này cũng chưa thể coi là đã giải quyết dứt điểm vấn đề pháp lý nói chung.

2. Các vụ án về tạo hình ảnh, bộ dữ liệu và quyền của nghệ sĩ

a. Andersen kiện Stability AI (2014) và các vụ liên quan: các nghệ sĩ cho rằng hình ảnh trực tuyến của họ đã bị sử dụng để huấn luyện các trình tạo hình ảnh bằng AI. Tòa án cho phép một phần các yêu cầu về bản quyền và nhãn hiệu được tiếp tục đưa ra xét xử.

b. Getty Images kiện Stability AI [2025] EWHC 2863: Tòa án Tối cao Anh cho phép áp dụng biện pháp khắc phục hạn chế đối với các yêu cầu được theo đuổi.

3. Các vụ án về Quyền tác giả đối với đầu ra do AI tạo ra

a. Tòa án Internet Bắc Kinh (Trung Quốc, 2023) – vụ án Jing 0491 Min Chu số 11279: Tòa án phán quyết rằng: một hình ảnh do AI tạo ra, thông qua kỹ thuật prompt và lựa chọn của người dùng, có thể đủ điều kiện được bảo hộ bản quyền vì phản ánh đóng góp trí tuệ và biểu đạt cá nhân của nguyên đơn. Về mặt xâm phạm, việc bị đơn sử dụng hình ảnh do AI tạo ra trong bài viết mà không xin phép và xóa watermark đã bị coi là xâm phạm quyền nhân thân và quyền tài sản của nguyên đơn.

b. Thaler kiện Perlmutter (Hoa Kỳ, D.D.C. 2023; D.C. Cir. 2025): Stephen Thaler nộp đơn đăng ký bản quyền cho một tác phẩm được cho là do hệ thống AI “Creativity Machine” tạo ra một cách “tự chủ”, nêu tên AI là tác giả và yêu cầu quyền sở hữu theo cơ chế “tác phẩm theo hợp đồng”. Các tòa án bác đơn, khẳng định rằng: tác giả cần phải là con người (yêu cầu nền tảng của luật bản quyền Hoa Kỳ), và một thực thể phi nhân tính (ở đây là hệ thống AI) không thể là “tác giả” để có thể đăng ký tác quyền.

N. Các mối quan tâm mục vụ của Truyền Thông Công Giáo.

1. Các xác tín cốt lõi.

- Truyền thông là sự hiệp thông,

đối thoại, thông tin và nói sự thật trong bác ái, cùng đồng hành với người khác trong tinh thần hiệp hành (synodality).

- Con người, chứ không phải máy móc, mang hình ảnh của Thiên Chúa và sở hữu linh hồn bất tử mà AI không bao giờ có thể sao chép hay thay thế. AI có tính mô phỏng (memetic) nhưng không bao giờ là hình ảnh đích thực của Thiên Chúa hay của con người.

- AI phải được đánh giá dưới ánh sáng của phẩm giá con người, lợi ích chung, tình liên đới và ưu tiên dành cho người nghèo, nhằm giải quyết “khoảng cách số” – sự bất bình đẳng về của cải vật chất và ảnh hưởng xã hội–chính trị bị công nghệ số làm trầm trọng thêm (AN: 52).

- Trách nhiệm luân lý luôn thuộc về con người, bao gồm các nhà thiết kế, nhà lãnh đạo và những người sử dụng; không có thuật toán nào có thể mang tội lỗi hay nhân đức luân lý. AI chỉ có giá trị công cụ: “Trái tim của truyền thông vẫn luôn là con người. Các mối quan hệ, sự phân định và tính chân thực không thể được tự động hóa”.

2. Các mối quan tâm đạo đức và mục vụ cụ thể.

Cần phải đặc biệt lưu ý đến những vấn nạn cụ thể dưới góc nhìn pháp lý để cộng tác với nhau mà hóa

giải, ví dụ:

- Việc sử dụng AI chatbot mang tính gây nghiện hoặc bất hợp pháp, chẳng hạn như sự gắn bó quá mức và thân mật với bạn đồng hành AI, AI xu nịnh dưới dạng robot hình người...

- AI trong nội dung khiêu dâm; deepfake không có sự đồng thuận.

- Tin giả và thông tin sai lệch; những lừa dối và gian lận được AI hỗ trợ.

- Các hình thức “nudging” siêu cá nhân hóa và dark patterns do thuật toán điều khiển.

- Doxxing: thu thập và phổ biến thông tin cá nhân của một người trên mạng cách trái phép, thường với mục đích đe dọa, quấy rối, bôi nhọ hoặc gây tổn hại cho họ.

III. KẾT LUẬN: AI VÀ CON NGƯỜI.

Cuộc cách mạng AI đặt ra không chỉ câu hỏi “AI có thể làm gì?”, mà quan trọng hơn là: “chúng ta cho phép AI làm gì đối với con người?”.

Neurorights (Quyền Thần Kinh), luật AI và các khuôn khổ đạo đức không nhằm kìm hãm tiến bộ, mà để bảo đảm rằng: tiến bộ đó phục vụ phẩm giá, tự do và tương lai chung của toàn thể nhân loại, đặc biệt là những người yếu thế nhất.

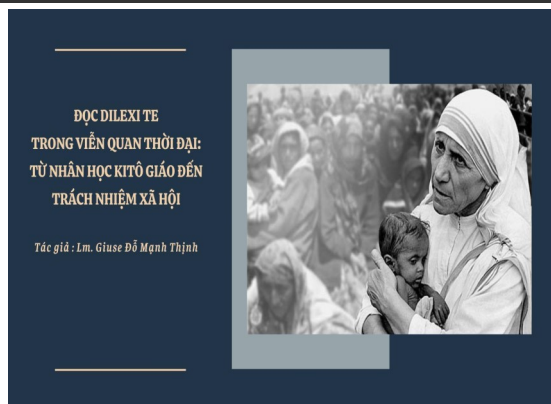
*Tác giả: Giáo sư Denis Chang
Lm. Giuse Vi Hữu ghi nhận*

ĐỌC DILEXI TE TRONG VIỆN QUAN THỜI ĐẠI: TỪ NHÂN HỌC KITÔ GIÁO ĐẾN TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

WHD (26/12/2025) – Từ vấn đề xã hội “chọn lọc gen” để đào tạo tinh hoa, bài viết sau đây gọi lên cho người Kitô hữu và nhiều người khác nhu cầu tìm hiểu kỹ hơn về vấn đề này theo giáo huấn của Giáo Hội, cách riêng của Đức Thánh Cha Lêô XIV trong Tông Huấn Dilexi te.

Lm. Giuse Đỗ Mạnh Thịnh

Trong những ngày vừa qua, nơi một vài diễn đàn xã hội, nổi lên cuộc tranh luận giữa nhiều nhà chuyên môn trong các lãnh vực, nhà khoa học và nhà nghiên cứu xã hội, về vấn đề “chọn lọc gen” để đào tạo tinh hoa.^[1] Xem ra đó là chủ đề nhỏ bé so với những quan tâm xã hội vào mỗi dịp Giáng Sinh và đầu năm mới. Tuy nhiên, đây lại là vấn đề rất sâu sắc, nó đụng chạm đến điều thiết yếu của mọi vấn đề xã hội: *bản chất con người*. Giữa những tầm nhìn mang tính chiến lược cũng nổi lên những băn khoăn mang tính trách nhiệm đạo đức rằng liệu “tư duy ‘chọn gen để đào tạo tinh hoa’ vô tình trượt sang logic của chủ nghĩa ưu sinh hiện đại, nơi con người bị đánh giá, phân loại và đầu tư khác nhau dựa trên những giả định sinh học chưa được kiểm chứng”.^[2] Những cuộc đối thoại xã



hội như vậy là rất cần thiết và gọi đến nhiều suy tư hơn về trách nhiệm cá nhân cũng như tập thể.

Bài viết sau không đi vào tính chuyên môn của cuộc đối thoại xã hội trên, nhưng tính tế nhị và cốt lõi của nó gọi lên cho người Kitô hữu và nhiều người khác nhu cầu tìm hiểu kỹ hơn về giáo huấn của Giáo Hội, cách riêng của Đức Thánh Cha Lêô XIV trong một giáo huấn có thể được coi là Tuyên Ngôn quan trọng đầu tiên trong Triều Đại Giáo Hoàng của Ngài: *Dilexi te*.^[3]

Tông Huấn *Dilexi te – Ta đã yêu con*, là một văn kiện ngắn tiếp nối những suy tư mục vụ của Đức Thánh Cha Phanxicô trong *Dilexit nos*^[4], trực tiếp trình bày về “tình yêu dành cho người nghèo” qua cách tiếp cận được đan dệt khéo léo và sâu sắc giữa niềm xác tín Kitô học, Giáo Hội học và nhân học Kitô Giáo.

Khi gọi về tính bó buộc của những thực hành bác ái trong Giáo Hội hướng đến “nhiều khuôn mặt khác nhau của người nghèo và của sự nghèo khó” trong xã hội qua dòng lịch sử, Đức Thánh Cha Lêô đường như ẩn ý về một tuyên ngôn được Giáo Hội rao giảng và thực hành như một phần của Sứ Điệp Tin Mừng rằng: “Những việc làm âm thầm của họ [việc bác ái của các tu sĩ] là men cho một nền văn minh mới, nơi mà những người nghèo không bị xem là vấn đề cần giải quyết nhưng là những anh chị em cần được chào đón” (s. 56). Sự ưu tiên ấy không có nghĩa là loại trừ hay thiên vị, nó diễn tả Lòng Thương Xót của Thiên Chúa hướng đến sự nghèo nàn và yếu đuối của toàn thể nhân loại (s. 16). Điều đó gọi đến hai suy tư liên quan đến bản chất con người:

Trước hết, phẩm giá con người, của mỗi người, từ khi thụ thai cho đến lúc chết tự nhiên, là thánh thiêng, cá biệt, và là *hình ảnh Thiên Chúa*. Điều đó chỉ có thể được nhìn nhận trong tương quan của con người với Thiên Chúa; nghĩa là con người chỉ nhận ra sự cao quý và thánh thiêng của mình cũng như của người khác nơi nguồn cội thánh thiêng là Thiên Chúa. Từ khởi nguồn nguyên thủy đó, con người là đối tượng được Thiên Chúa tạo dựng, mong muốn và yêu thương. Trong Đức Giêsu Kitô, con người mãi mãi được bảo đảm rằng “Thiên Chúa ở cùng” họ, và được mời gọi bước vào hành trình hoàn thiện cùng đích đời mình bằng một sự đáp trả tự do và

chân thật. Như vậy, “với tư cách là một ‘thực thể cá nhân’, con người sở hữu phẩm giá hữu thể học (ontological dignity). Nhận được sự hiện hữu từ Thiên Chúa, con người là chủ thể – tức là chúng thực thi sự hiện hữu của mình một cách tự chủ”; Phẩm giá đó là điều không thể bị xóa nhòa, nhượng bộ, và vẫn có giá trị vượt trên mọi hoàn cảnh mà con người có thể gặp phải, mọi bậc thang giá trị mà con người có thể qui ước.^[5] Chính vì niềm xác tín này mà Giáo Hội coi việc đồng hành với người nghèo, mọi hình thức của nghèo đói, là một phần quan trọng trong sứ vụ của mình được lãnh nhận từ Đấng Cứu Thế.

Thứ hai, theo thần học về tạo dựng, vì con người nhận ra mình cùng với người khác, và chỉ tìm thấy niềm vui khi đón nhận người khác (St 2, 23), nên theo Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, con người trở thành hình ảnh của Chúa không phải như một cá thể cô độc mà là trong khoảng khắc hiệp thông, nhận ra “người khác” cần cho mình^[6]. Tuy nhiên, thật là một khiếm khuyết trầm trọng nếu đề cao tính cộng đoàn và liên đới như là một phần thuộc bản tính của con người mà lại không nhận ra điều quan trọng hơn đó là chính Thiên Chúa đã tự gắn mình vào mối tương quan đó. Theo Đức Thánh Cha Lêô, “từ thuở ban sơ”, Thiên Chúa không dừng lại ở việc yêu thương “in hình ảnh” mình vào con người mà Người còn triển khai kế hoạch yêu thương bằng cách tự gắn mình vào lịch sử con người qua hành động hạ mình và đến giữa nhân loại. Suy gẫm về điều đó trong Kinh Thánh, Abraham J. Heschel (1907–1972) triết gia cũng là thần học gia đã phải thốt lên rằng điều làm ông sửng sốt nhất nơi Thiên Chúa của Kinh Thánh là: Người không thờ ơ trước số phận con người, nhưng là Thiên Chúa sống động, có trái tim, “gắn chặt mình” với con người; Người quan tâm đến từng người cụ thể, nhất là người nghèo, góa phụ, trẻ mồ côi, ngoại kiều. Chính vì vậy, Đức Thánh Cha lặp lại rằng: Vì là Nhiệm Thể Chúa Kitô, “Giáo Hội [luôn] trình bày chính mình như là, và như muốn trở thành: Giáo Hội của mọi người và đặc biệt là Giáo Hội của người nghèo.” Xác tín đó không chỉ giới hạn trong mọi thành phần Giáo Hội, nhưng nó cũng phải được nhìn nhận và thực hành trong toàn thể xã hội nói chung và mỗi cá nhân cách riêng; nó cũng không phải

phải chỉ là sự gọi hứng cho những thực hành bác ái trong hoàn cảnh và những con người của một gia đoạn lịch sử nào, nhưng là một thách đố và lời mời gọi luôn có tính mới mẻ, hôm nay và mãi mãi cho mọi người và toàn xã hội: sống với nhau trong liên đới và trách nhiệm.

Đọc *Dilexi te* trong bối cảnh của con người ngày nay quả thực chúng ta có thể nhận ra rằng Thông Điệp không phải là những suy tư thần học quá phức tạp chỉ dành cho một vài đối tượng nào đó, nhưng đích thực là lời mời gọi dân thân được gửi đến mỗi người trong cộng đồng xã hội. *Dilexi te* vang lên như lời mời gọi luôn luôn mới mẻ và mang giá trị bền vững là con người phải được đón nhận và đối xử như nhau. Chỉ trong tình yêu và liên đới, nhân loại mới thực sự trở nên nhân bản và tốt đẹp hơn.

Lm. Giuse Đỗ Mạnh Thịnh

Tiếp theo tr. 4: *Bản dịch Tông Huấn ...*

Người là một vị thầy lưu động, sự nghèo khó và bấp bênh của Người là dấu chỉ mối gắn kết với Chúa Cha. Chúng cũng là những điều kiện cho những ai muốn theo Người trên con đường làm môn đệ. Bằng cách này, việc từ bỏ của cải, tiền bạc và sự an toàn trần tục trở thành dấu chỉ hữu hình của việc phó thác chính mình cho Thiên Chúa và cho sự quan phòng của Ngài.

21. Vào đầu sứ vụ công khai của Người, Chúa Giêsu đã xuất hiện trong Hội Đường Nadarét, đọc sách Ngôn Sứ Isaia và áp dụng lời Ngôn Sứ cho chính mình: “Thần Khí của Đức Chúa ngự trên tôi, vì Ngài đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho người nghèo khó” (Lc 4, 18; x. Is 61, 1). Như vậy, Người tỏ mình ra là Đấng, ngay tại đây và bây giờ của lịch sử, đến để mang lại sự gắn gũi yêu thương của Thiên Chúa, đó trước hết là công cuộc giải phóng cho những ai bị giam cầm bởi sự dữ, cho những người yếu đuối và nghèo khó. Những dấu chỉ đi kèm với lời rao giảng của Chúa Giêsu là biểu hiện của tình yêu và lòng trắc ẩn mà Thiên Chúa dành cho những người ốm đau, người nghèo và tội nhân, những người mà vì hoàn cảnh của họ đã bị xã hội và thậm chí cả những người có đức tin gạt ra ngoài lề. Người mở mắt người mù, chữa lành người phung cùi, làm cho kẻ chết sống lại và loan báo Tin Mừng

cho người nghèo: Thiên Chúa ở gần, Thiên Chúa yêu thương quý vị (x. Lc 7, 22). Điều này giải thích tại sao Người tuyên bố: “Phúc cho anh em là những người nghèo khổ, vì Nước Thiên Chúa là của anh em” (Lc 6, 20). Thiên Chúa tỏ ra ưu ái người nghèo: những lời hy vọng và giải phóng của Chúa trước hết được gửi đến họ. Vì vậy, ngay cả trong cảnh nghèo khó hay yếu đuối của mình, đừng ai nghĩ mình bị bỏ rơi. Và nếu Giáo Hội muốn trở thành Giáo Hội của Chúa Kitô, thì Giáo Hội phải là một Giáo Hội của các Mối Phúc, một Giáo Hội dành chỗ cho những người bé mọn và nên nghèo với người nghèo, một nơi mà người nghèo có chỗ ưu tiên (x. Gc 2, 2-4).

22. Vào thời đó, những người nghèo túng và bệnh tật, thiếu thốn những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống, thường xuyên bị buộc phải ăn xin. Do đó, họ phải chịu thêm gánh nặng của sự xấu hổ xã hội, bởi niềm tin rằng bệnh tật và nghèo đói cách nào đó có liên quan đến tội lỗi cá nhân. Chúa Giêsu đã kiên quyết phản đối nỗi trạng này bằng cách khẳng định rằng Thiên Chúa “cho mặt trời mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính” (Mt 5, 45). Thật vậy, Người đã hoàn toàn lật đổ quan niệm đó, như chúng ta thấy phân kết của dụ ngôn người phú hộ và Ladarô: “Hỡi con, hãy nhớ lại: suốt đời con, con đã nhận được phần phước của con rồi, còn Ladarô thì chịu toàn bất hạnh. Giờ đây, anh ấy được an ủi ở đây, còn con thì phải chịu đau đớn” (Lc 16, 25).

23. Vậy thì rõ ràng là “đức tin của chúng ta vào Chúa Kitô, Đấng đã trở nên nghèo khổ và luôn gần gũi với người nghèo và những người bị ruồng bỏ, là nền tảng cho mọi quan tâm của chúng ta đối với sự phát triển toàn diện của những thành viên bị lãng quên nhất trong xã hội.” [15] Tôi thường tự hỏi, mặc dù giáo huấn của Kinh Thánh rất rõ ràng về người nghèo, tại sao nhiều người vẫn tiếp tục nghĩ rằng họ có thể yên tâm bỏ qua người nghèo. Tuy nhiên, ở đây, chúng ta hãy tiếp tục suy ngẫm về những gì Kinh Thánh nói với chúng ta về mối quan hệ của chúng ta với người nghèo, cũng như về chỗ đứng thiết yếu của họ trong dân Chúa.

Lòng Thương Xót đối với người nghèo trong Kinh Thánh.

24. Thánh Tông Đồ Gioan viết: “Ai không yêu thương anh chị em mình mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy” (1Ga 4, 20). Tương tự, khi trả lời câu hỏi của người thông luật, Chúa Giêsu đã trích dẫn hai điều răn cổ xưa: “Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn và hết sức người” (Đnl 6, 5), và “Người phải yêu người thân cận như chính mình” (Lv 19, 18), liên kết chúng thành một điều răn duy nhất. Thánh sử Máccô thuật lại câu trả lời của Chúa Giêsu như sau: “Điều răn thứ nhất là: ‘Nghe đây, hỡi Israel: Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất. Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực người. Điều răn thứ hai là: ‘Người phải yêu người thân cận như chính mình.’ Không có điều răn nào khác lớn hơn hai điều răn đó” (12, 29-31).

25. Đoạn trích từ sách Lêvi dạy về tình yêu thương đối với người thân cận, trong khi các bạn vẫn khác kêu gọi sự tôn trọng – nếu không muốn nói là yêu thương – ngay cả đối với kẻ thù: “Khi người gặp bỏ hay lừa của kẻ thù đi lạc, người phải dẫn nó về. Khi người thấy lừa của kẻ ghét người bị ngã vì chở nặng mà người không muốn cứu, thì người phải giúp giải cứu nó” (Xh 23, 4-5). Ở đây, giá trị nội tại của sự tôn trọng người khác được nêu rõ: bất kỳ ai đang cần giúp đỡ, ngay cả kẻ thù, luôn xứng đáng được chúng ta giúp đỡ.

26. Giáo huấn của Chúa Giêsu về tính tối thượng của tình yêu đối với Thiên Chúa được bổ sung rõ ràng bằng sự nhấn mạnh của Người rằng ta không thể yêu Thiên Chúa mà không mở rộng tình yêu thương của mình ra cho người nghèo. Tình yêu đối với tha nhân là bằng chứng hữu hình cho thấy sự chân thực của tình yêu chúng ta dành cho Thiên Chúa, như Thánh Tông Đồ Gioan chứng thực: “Chưa ai thấy Thiên Chúa bao giờ. Nếu chúng ta yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta, và tình yêu của Ngài nơi chúng ta mới nên hoàn hảo... Thiên Chúa là tình yêu, ai ở lại trong tình yêu thì ở lại trong Thiên Chúa, và Thiên Chúa ở lại trong người ấy” (1Ga 4, 12-16). Hai tình yêu này tuy khác biệt nhưng không thể tách rời. Ngay cả trong những trường hợp không có sự quy chiếu rõ ràng đến

Thiên Chúa, thì chính Chúa Giêsu dạy rằng mọi hành động yêu thương dành cho tha nhân, theo một cách nào đó, đều phản ánh đức ái đối thần: “Ta bảo thật các ngươi, mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, đó là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy” (Mt 25, 40).

27. Vì lý do này, các việc làm của lòng thương xót được khuyến khích như một dấu chỉ cho thấy sự thờ phượng đích thực, sự thờ phượng mà trong khi vừa ca ngợi Thiên Chúa, thì cũng mở lòng chúng ta ra cho sự biến đổi mà Chúa Thánh Thần có thể thực hiện trong chúng ta, để tất cả chúng ta có thể trở thành hình ảnh của Chúa Kitô và lòng thương xót của Người đối với những kẻ yếu đuối nhất. Theo nghĩa này, mối tương quan của chúng ta với Chúa, được diễn tả trong phụng tự, cũng nhằm mục đích giải phóng chúng ta khỏi nguy cơ sống các mối tương quan của mình theo logic tính toán và tư lợi. Thay vào đó, chúng ta mở ra cho tính vô vụ lợi giữa những người yêu thương nhau, và do đó chia sẻ mọi thứ làm của chung. Về khía cạnh này, Chúa Giêsu khuyên: “Khi anh em đãi tiệc, đừng mời bạn bè, anh em, bà con hay láng giềng giàu có, kéo họ cũng mời lại anh em, và anh em được đáp lễ. Nhưng khi anh em đãi tiệc, hãy mời những người nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù, và anh em sẽ được phúc, vì họ không có gì đáp lễ cho anh em” (Lc 14, 12-14).

28. Lời Chúa thúc đẩy việc bày tỏ lòng thương xót đối với người nghèo đạt đến đỉnh điểm trong dụ ngôn vĩ đại về cuộc phán xét cuối cùng (x. Mt 25, 31-46), có thể là một minh họa sống động về Mối Phúc thương xót. Trong dụ ngôn đó, Chúa trao cho chúng ta chìa khóa để đạt sự viên mãn trong cuộc sống; thật vậy, “nếu chúng ta tìm kiếm sự thánh thiện đẹp lòng Thiên Chúa, thì bản văn này cung cấp cho chúng ta một tiêu chuẩn rõ ràng theo đó chúng ta sẽ được phán xét.” [16] Những lời rõ ràng và mạnh mẽ của Phúc Âm phải được đưa vào thực hành “mà không có bất kỳ sự giả định nào có thể làm giảm thiểu sức mạnh của chúng. Chúa chúng ta đã nói rất rõ ràng sự thánh thiện không thể được hiểu hay sống tách biệt khỏi những đòi hỏi này.” [17]

29. Trong cộng đoàn Kitô hữu sơ khai, các việc bác ái được làm không phải dựa trên các nghiên cứu sơ bộ

hay kế hoạch lập trước, mà trực tiếp noi theo gương Chúa Giêsu như được trình bày trong Phúc Âm. Thư của Thánh Giacôbê nói kỹ về vấn đề những mối liên hệ giữa người giàu và người nghèo, và đặt ra cho các tín hữu hai câu hỏi để kiểm tra tính chân thực của đức tin: “Hỡi anh chị em, nếu nói rằng mình có đức tin mà không hành động, thì nào có ích gì? Đức tin có thể cứu anh chị em được ư? Nếu có người anh em hay chị em nào trần truồng và thiếu của ăn hằng ngày, mà có ai nói với họ: ‘Hãy đi bình an, mặc cho ấm và ăn cho no,’ mà lại không cung cấp cho những nhu cầu thể chất của họ, thì nào có ích gì? Vậy, đức tin, nếu không có hành động, thì quả là đức tin chết” (2, 14-17).

30. Thánh Giacôbê nói tiếp: “Vàng bạc của anh em đã rỉ sét, và rỉ sét ấy sẽ là bằng chứng buộc tội anh em, và nó sẽ ăn mòn xác thịt anh em như lửa. Anh em đã tích trữ kho tàng cho những ngày sau hết. Nay! Tiền công của những người thợ gặt ruộng của anh em, mà anh em đã gian lận giữ lại, đang kêu oan, và tiếng kêu của những người gặt lúa đã thấu đến tai Chúa các đạo binh. Anh em đã sống xa hoa và hưởng lạc trên thế gian này, anh em đã làm cho lòng mình no nê trong ngày sát hại” (5, 3-5). Đây là những lời mạnh mẽ, ngay cả khi chúng ta không muốn nghe! Một lời thúc bách tương tự có thể được tìm thấy trong Thư thứ nhất của Thánh Gioan: “Nếu ai có của cải thế gian và thấy anh em mình lâm cảnh túng thiếu mà lại không giúp đỡ thì làm sao tình yêu Thiên Chúa ở lại trong người ấy được?” (3, 17).

31. Sứ điệp của Lời Chúa “rất rõ ràng và trực tiếp, rất giản dị và hùng hồn, đến nỗi không một chú giải nào của Giáo Hội có quyền tương đối hóa nó. Việc suy tư của Giáo Hội về những bản văn này không được làm lu mờ hay làm suy yếu sức mạnh của chúng, nhưng phải thúc giục chúng ta đón nhận những giáo huấn của chúng với lòng can đảm và nhiệt thành. Tại sao lại làm phức tạp một điều đơn giản như vậy? Sự tồn tại của các công cụ giúp ý niệm là để tăng cường sự tiếp xúc với các thực tại mà chúng muốn giải thích, chứ không phải để tách ta ra khỏi chúng.” [18]

32. Thật vậy, chúng ta tìm thấy một ví dụ rõ ràng trong Giáo Hội về việc chia sẻ của cải và chăm sóc người nghèo trong đời sống hằng ngày của

cộng đoàn các Kitô hữu thuở ban đầu. Chúng ta có thể nhớ lại cách riêng cách thức mà vấn đề phân phát trợ cấp hàng ngày cho các bà góa đã được giải quyết (x. Cv 6, 1-6). Đây không phải là một chuyện dễ dàng, một phần vì một số bà góa này, những người đến từ các xứ sở khác, đôi khi bị bỏ rơi vì họ là người ngoại bang. Thật vậy, sự việc được kể lại trong sách Công Vụ Tông Đồ nêu bật một sự bất mãn nào đó từ phía những người Hy Lạp, tức những người Do Thái thuộc văn hóa Hy Lạp. Các Tông Đồ không đáp lại bằng những lời lẽ trừu tượng, nhưng bằng cách đặt lòng bác ái đối với tất cả mọi người vào trung tâm, tổ chức lại việc hỗ trợ các bà góa bằng việc yêu cầu cộng đoàn tìm kiếm những người khôn ngoan và đáng kính để có thể giao phó cho họ việc phân phát lương thực, trong khi các Tông Đồ lo việc rao giảng Lời Chúa.

33. Khi Phaolô đi Giêrusalem để tham vấn các Tông Đồ nhằm phòng tránh trường hợp cách nào đó mình “đang hoặc đã ngược xuôi vô ích” (Gl 2, 2), Phaolô được yêu cầu không được quên người nghèo (x. Gl 2, 10). Vì vậy, Ngài đã tổ chức nhiều cuộc quyên góp khác nhau để giúp đỡ các cộng đoàn nghèo. Trong số những lý do khiến Phaolô làm điều này, thì lý do nổi bật là: “Thiên Chúa yêu thương người dân bằng một cách vui vẻ” (2Cr 9, 7). Lời Chúa nhắc nhở những ai trong chúng ta thường không có khuynh hướng làm các việc thiện và vô vụ lợi, rằng lòng quảng đại đối với người nghèo thực sự mang lại lợi ích cho những người thực hiện nó: Thiên Chúa dành cho họ một tình yêu đặc biệt. Thật vậy, Kinh Thánh đầy những lời hứa đối với những ai rộng lượng chia sẻ: “Ai thương xót người nghèo là cho Chúa vay mượn, và sẽ được Chúa trả lại đầy đủ” (Cn 19, 17). “Hãy cho đi, thì sẽ được cho lại... vì anh em đóng bằng đầu nào, thì sẽ được đóng lại bằng đầu ấy” (Lc 6, 38). “Bây giờ ánh sáng của anh em sẽ bùng lên như rạng đông, và vết thương của anh em sẽ mau lành” (Is 58, 8). Các tín hữu đầu tiên không hề nghi ngờ điều này.

34. Đời sống của các cộng đoàn Giáo Hội đầu tiên, được mô tả trong các trang Kinh Thánh và được truyền lại cho chúng ta như lời mặc khải của Thiên Chúa, đã được trao cho chúng ta như một gương mẫu để bắt chước, nhưng đó cũng là một chứng tá cho

đức tin hoạt động qua đức ái, và là một nguồn cảm hứng bền bỉ cho các thế hệ mai sau. Qua bao thế kỷ, những trang sách ấy đã lay động trái tim các Kitô hữu để yêu thương và thực thi các việc bác ái, giống như những hạt giống sinh hoa trái, không ngừng đem lại mùa gặt bội thu. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN 4 TN)

<CHƯƠNG BA: MỘT GIÁO HỘI CHO NGƯỜI NGHÈO>

Tiếp theo tr. 5: Tiếp kiến chung 7/1/2026

Giáo Hội say mê yêu mến Chúa của mình và tất cả mọi người, những người được Người yêu thương” (Bài giảng nhân kỷ niệm 60 năm khai mạc Công Đồng Vaticanô II, 11/10/2022).

Làm mới lại niềm vui lên đường mang đến cho thế giới Tin Mừng Nước Thiên Chúa.

Anh chị em thân mến, điều mà Thánh Phaolô VI đã nói với các Nghị Phụ Công Đồng vào lúc kết thúc công việc của Công Đồng vẫn còn là một tiêu chí định hướng cho chúng ta ngày nay. Ngài khẳng định rằng đã đến giờ khởi hành, rời bỏ hội nghị Công Đồng để tiến ra gặp gỡ nhân loại và mang đến cho họ tin vui của Tin Mừng, với ý thức rằng mình đã sống trong một thời ân sủng, nơi quá khứ, hiện tại và tương lai được hội tụ: “*Quá khứ: bởi vì Giáo Hội Đức Kitô hiện diện nơi đây với truyền thống, lịch sử, các Công Đồng, các Tiên Sĩ và các Thánh của mình. [...] Hiện tại: bởi vì chúng ta rời nơi này để đi đến với thế giới hôm nay, với những khốn cùng, đau khổ và tội lỗi của nó, nhưng cũng với những thành tựu kỳ diệu, những giá trị và những nhân đức của nó. [...] Và cuối cùng là tương lai, được thể hiện nơi lời kêu gọi khẩn thiết của các dân tộc đòi hỏi công lý lớn hơn, nơi khát vọng hòa bình, nơi cơn khát – có ý thức hay vô thức – về một đời sống cao cả hơn: chính là đời sống mà Giáo Hội Đức Kitô có thể và muốn trao ban cho họ*” (Thánh Phaolô VI, Sứ điệp gửi các Nghị Phụ Công Đồng, 8/12/1965).

Điều đó cũng đúng với chúng ta hôm nay. Khi đến với các Văn Kiện của Công Đồng Vaticanô II và tái khám phá chiều kích Ngôn Sứ cũng như tính thời sự của chúng, chúng ta đón nhận kho tàng truyền thống phong phú của đời sống Giáo Hội và đồng thời chất vấn chính mình về hiện tại, làm mới lại niềm vui lên đường gặp gỡ thế giới để mang đến cho thế giới Tin Mừng Nước Thiên Chúa, Nước của Tình Yêu, Công Lý và Hòa Bình.

Buổi Tiếp kiến chung kết thúc với Kinh Lạy Cha và phép lành Đức Thánh Cha ban cho mọi người.

(Vatican News)

KHÔNG PHẢI AI RỜI ĐI CŨNG LÀ PHẢN BỘI



Không phải ai rời đi cũng là phản bội.
Có người rời đi vì đã cố gắng đến mức
không còn gì để cố nữa.
Có người rời đi vì ở lại chỉ làm cả hai cùng đau,
cùng cạn kiệt.
Phản bội là khi còn ở lại mà lòng đã quay lưng.
Còn rời đi, đôi khi chỉ là một cách thành thật cuối cùng
với chính mình.
Có những mối quan hệ không tan vỡ vì hết thương,
mà vì không còn biết thương nhau sao cho đúng.
Ở lại trong im lặng, trong tổn thương kéo dài,
đôi khi tàn nhẫn hơn cả một lời chia tay.
Người chọn đi không hẳn là người yếu đuối.
Có khi họ đã mạnh mẽ quá lâu,
đã nhin quá nhiều,
đã hy vọng quá nhiều vào một điều
không còn khả năng đổi thay.
Chúng ta thường trách người rời bỏ,
nhưng ít khi hỏi họ đã chịu đựng bao lâu
trước khi bước đi.
Không ai rời đi chỉ sau một ngày.
Họ rời đi sau rất nhiều đêm tự hỏi:
“Liệu mình còn nên ở lại không?”
Không phải ai rời đi cũng là phản bội.
Có người rời đi để giữ lại chút nhân hậu cuối cùng,
để không biến yêu thương thành oán trách,
để không biến mình thành một người
mình không muốn trở thành.
Và đôi khi,
rời đi không phải là hết yêu,
mà là yêu theo cách
không làm đau nhau thêm nữa.

Ngọc Nga sưu tầm

DẠY LÁI XE

AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
NHẬN ĐƯA ĐÓN PHI TRƯỜNG
XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

CẦN MUA

TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.

XIN GỌI: 713-482-9267

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê:
281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

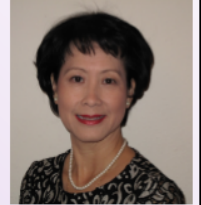
*Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
*Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cửu
Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang
*Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
*F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hỏa Táng

Xin Liên Lạc: 832-566-6321

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hỏa Táng * Lăng Mộ
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Quan Tài * Bình Đựng Tro
- Viếng Xác * Lễ Phát Tang
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm
- Đặt trước được giảm giá và khoá giữ giá lại
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity[®]

LIFE WELL CELEBRATED™

THÔNG BÁO của BTDL

v/v: Giá biểu quảng cáo trên Bản Tin Dừng Lạc. (Online Only)

Diện tích	Giá biểu
1" x 2"	\$10 / 1 tuần
2" x 2"	\$15 / 1 tuần
2" x 3"	\$20 / 1 tuần
2" x 4"	\$25 / 1 tuần
4" x 4"	\$30 / 1 tuần
1/4 (Thông báo MV)	\$30 / 1 tuần
1/2 trang	\$50 / 1 tuần
1 trang	\$100 / 1 tuần

Quảng cáo trên 6 tháng được giảm 10%.

- Hoàn toàn miễn phí cho những thông báo về sinh hoạt mục vụ của các Giáo xứ và Cộng đoàn tối đa 1/3 trang, hoặc các Đoàn Thể Công Giáo Tiến Hành tối đa 1/4 trang và được đăng 2 kỳ. Nếu quá giới hạn nêu trên cũng như các thông báo có nội dung gây quỹ, xin trả lệ phí.

- Hạn chót gửi TB và QC: 10:00 pm thứ Ba hàng tuần.

Đăng quảng cáo xin liên lạc:

Chị Hiền Lê: 281-495-8133
email: dunglacad@gmail.com

Đăng thông báo, sinh hoạt mục vụ xin liên lạc:

Ông Nguyễn Văn Mẫu: 713-231-6242
email: mauvnguyen@yahoo.com

Ban Điều Hành Bản Tin có toàn quyền chỉnh sửa nội dung các thông báo cho phù hợp.

Trân trọng cảm ơn!
Ban Điều Hành Bản Tin Dừng Lạc.

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP 1-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỰ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỞNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỰ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
TACLA87904C

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999
AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
 và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbui@yaho.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Phong Construction
 Chuyên lắp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
 713-240-1206 or 713-261-8095

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899
 Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mát
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CO CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
 CHI CẦN DOWN 3.5%
 Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
 9225 Boone Rd. Houston 77099
 11914 Astoria # 555 Houston 77089

LỚP HỌC THI BẢNG Lái XE
 Lớp BẢNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
 TẬP LÁI XE KHÔNG ĐAU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 thắng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 281.988.6155
 Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014
Allstate
 You are in good hands
 11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
281-495-5803
 Nguyễn Văn Thị
 (Tony)
 Agent
 UY TÍN
 * Bảo Hiểm
 * XE
 * NHÀ
 * NHÂN
 * THỢ
 * THƯƠNG
 * MAI

HƯƠNG XUÂN TOFU
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: **832.581.5180 & 281.416.6231**

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
 *Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:
 281.988.6155
 Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (ngôi thứ 4)

Thủy Nguyễn
 REALTOR
 281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
 ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
 L/L Kim Ghi: 713-391-4708

CÔNG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
 713-552-0484
www.tplenergy.com